

THÀNH NAM

38 ĐỀ THI THỬ TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 MÔN VĂN

NĂM HỌC: 2018 - 2019 - 2020



Sachhoc.com

TỦ SÁCH LUYỆN THI

MỤC LỤC

1. Đề thi thử vào lớp 10 môn Văn - Phòng GD Duy Tiên năm 2019
2. Đề thi thử vào lớp 10 môn Văn THCS Cát Minh 2019
3. Đề thi thử vào lớp 10 môn Văn - TP Vinh 2019
4. Đề thi thử vào lớp 10 môn Văn THCS Nguyễn Trãi 2019
5. Đề thi thử vào lớp 10 năm 2019 môn Văn - THCS Nguyễn Tri Phương
6. Đề thi thử vào lớp 10 môn Văn - THCS Thực Nghiệm 2019 lần 2
7. Đề thi thử vào lớp 10 năm 2019 môn Văn - Phòng GD Thạch Hà
8. Đề thi thử vào lớp 10 môn Văn 2019 - Phòng GD Nghi Xuân lần 2
9. Đề thi thử vào lớp 10 môn Văn THPT Sơn Tây lần 2 năm 2019
10. Đề thi thử vào lớp 10 môn Văn TP Chí Linh 2019
11. Đề thi thử vào lớp 10 môn Văn - Quận Tây Hồ 2019 Có đáp án
12. Đề thi thử vào lớp 10 năm 2019 môn Văn Quận Hà Đông
13. Đề thi thử vào lớp 10 môn Văn - THPT Lương Thế Vinh 2019 lần 4
14. Đề thi thử vào lớp 10 môn Văn - Thủy Nguyên 2019 lần 2
15. Đề thi thử vào lớp 10 môn Văn - Phòng GD Tân Lạc 2019
16. Đề thi thử vào lớp 10 môn Văn - Thạch Thất 2019
17. Đề thi thử vào lớp 10 môn Văn THPT Lương Ngọc Quyến 2019
18. Đề thi thử vào lớp 10 môn Văn năm 2019 trường THPT Thăng Long
19. Đề thi thử vào lớp 10 môn Văn - THPT Lương Thế Vinh 2019 lần 3
20. Đề thi thử vào lớp 10 môn Văn - Sở GD Bắc Giang 2019
21. Đề thi thử vào lớp 10 môn Văn - THPT Trần Nhân Tông 2019
22. Đề thi thử vào lớp 10 môn Văn 2019 - Sóc Sơn
23. Đề thi thử vào lớp 10 môn Văn Amsterdam 2019
24. Đề thi thử vào lớp 10 môn Văn 2019 - THCS Nam Trung Yên
25. Đề thi thử vào lớp 10 môn Văn - THPT Nguyễn Tất Thành 2019 lần 1
26. Đề thi thử vào lớp 10 môn Văn 2019 - Thanh Xuân
27. Đề thi thử tuyển sinh vào lớp 10 môn Văn 2019 - THPT Thăng Long
28. Đề thi thử vào lớp 10 môn Văn 2019 - Bồng Lai
29. Đề thi thử vào lớp 10 môn Văn năm 2019 lần 1 THPT Đồng Đậu
30. Đề thi thử vào lớp 10 môn Văn 2018 - Thanh Trì
31. Đề thi thử vào lớp 10 môn Văn 2018 - THPT Nguyễn Tất Thành
32. Đề thi thử vào lớp 10 môn Toán 2018 - THCS Bế Văn Đàn
33. Đề thi thử vào lớp 10 môn Văn năm 2018 - Phòng GD&ĐT Yên Lạc
34. Đề thi thử vào lớp 10 môn Văn 2018 - THPT Lương Thế Vinh lần 3
35. Đề thi thử vào lớp 10 môn Văn 2017 - Dạng đề Hà Nội
36. Đề thi thử vào lớp 10 môn Văn - Hải Phòng 2017
37. Đề thi thử vào lớp 10 môn Văn TPHCM 2017
38. Đề thi thử vào lớp 10 môn Văn THCS Nguyễn Công Trứ 2016

I. Phần đọc hiểu (3,0 điểm).

Đọc đoạn thơ sau và thực hiện các yêu cầu:

Ta làm con chim hót
Ta làm một cành hoa
Ta nhập vào hòa ca
Một nốt trầm xao xuyến
Một mùa xuân nho nhỏ
Lặng lẽ dâng cho đời
Dù là tuổi hai mươi
Dù là khi tóc bạc.

(Trích *Mùa xuân nho nhỏ* của Thanh Hải- SGK Ngữ văn 9 tập 2, NXBGD, 2016)

Câu 1. Xác định thể thơ và phương thức biểu đạt chính của đoạn thơ. (0,5 điểm)

Câu 2. Xác định hai biện pháp tu từ được tác giả sử dụng trong đoạn thơ và phân tích hiệu quả nghệ thuật của chúng. (1,0 điểm)

Câu 3. Nêu ý nghĩa của việc chuyển đổi đại từ nhân xưng của chủ thể trữ tình trong bài thơ (phần đầu bài thơ, tác giả dùng đại từ *tôi*, phần cuối, tác giả lại dùng đại từ *ta*). (0,5 điểm)

Câu 4. Từ việc đọc hiểu đoạn thơ, trình bày suy nghĩ của em về ý nghĩa cuộc sống của mỗi con người bằng một đoạn văn diễn dịch (khoảng 7 đến 10 câu). (1,0 điểm)

II. Phần làm văn (7,0 điểm).

Câu 1 (2,0 điểm):

Henry Van Dyke, nhà giáo dục học người Mỹ nói: "Có một khát vọng còn cao quý hơn cả việc đứng đầu trong thiên hạ, đó là việc cúi xuống để nâng đồng loại của mình lên cao hơn."

Hãy viết một đoạn văn nghị luận (khoảng 200 chữ) trình bày suy nghĩ của em về ý nghĩa của câu nói trên. *Đàn ông*

Câu 2 (5,0 điểm):

Suy nghĩ của em về nhân vật ông Hai trong truyện ngắn *Làng* của nhà văn Kim Lân.

..... HẾT

Họ và tên thí sinh: Số báo danh:

Giám thị số 1: Giám thị số 2:

Môn thi: NGỮ VĂN

Ngày thi: 13/ 05/ 2019

Thời gian làm bài: 120 phút (không kể thời gian phát đề)

Câu 1 (4,0 điểm).

Đọc đoạn thơ sau và thực hiện các yêu cầu bên dưới:

"Người đồng mình thương lắm con ơi
Cao đo nỗi buồn
Xa nuôi chí lớn
Dẫu làm sao thì cha vẫn muốn
Sống trên đá không chê đá gập ghềnh
Sống trong thung không chê thung nghèo đói
Sống như sông như suối
Lên thác xuống ghềnh
Không lo cực nhọc"

(Tr. 72, Ngữ văn 9, tập 2, NXB Giáo dục)

1. Đoạn thơ trên được trích từ tác phẩm nào, của tác giả nào? (0,5 điểm)
2. Xác định thành ngữ trong đoạn thơ trên? Thành ngữ đó biểu thị ý nghĩa gì? (0,5 điểm)
3. Trong đoạn thơ trên, người cha mong muốn con phải sống như thế nào? (1,0 điểm)
4. Từ cách hiểu của em về ý nghĩa đoạn thơ trên, hãy viết một đoạn văn nghị luận (khoảng 200 từ) bàn về ý chí và nghị lực trong cuộc sống. (2,0 điểm)

Câu 2 (6,0 điểm).

Hình ảnh người chiến sĩ trong hai cuộc kháng chiến chống Pháp và chống Mỹ qua hai bài thơ "Đồng chí" (Chính Hữu) và "Bài thơ về tiểu đội xe không kính" (Phạm Tiến Duật).

-----Hết-----

Thí sinh không được sử dụng tài liệu. Cán bộ coi thi không giải thích gì thêm.

ĐỀ CHÍNH THỨC

(Đề thi gồm có 01 trang)

Môn: Ngữ văn

Thời gian làm bài: 120 phút

I. ĐỌC HIỂU (2.0 điểm)

Đọc văn bản sau và thực hiện các yêu cầu:

Ôi quê hương xanh biếc bóng dừa
Có ngò đâu hôm nay ta trở lại
Quê hương ta tất cả vẫn còn đây
Dù người thân đã ngã xuống đất này
Ta gặp lại những mặt người ta yêu biết mấy
Ta nhìn, ta ngắm, ta say
Ta run run nắm những bàn tay
Thương nhớ dồn trong tay ta nóng bỏng.

Đây rồi đoạn đường xưa
Nơi ta vẫn thường đi trong mộng
Kéo kẹt nhà ai tiếng võng đưa
Ấu ơ... thương nhớ lắm!
Ơi những bông trang trắng, những bông trang hồng.
Như tấm lòng em trong trắng thủy chung
Như trái tim em đẹp màu đỏ thắm
Con sông nhỏ tuổi thơ ta đã tắm

(Trích *Trở về quê nội* - Lê Anh Xuân, nguồn: <https://www.thivien.net>).

Câu 1. Chỉ ra các thành phần biệt lập được sử dụng trong hai dòng thơ: *Ôi quê hương xanh biếc bóng dừa/ Có ngò đâu hôm nay ta trở lại.* (0.5 điểm)

Câu 2. Những từ ngữ, hình ảnh nào trong văn bản gợi tả vẻ đẹp bức tranh thiên quê hương. (0.5 điểm)

Câu 3. Điệp từ "ta" được điệp lại nhiều lần kết hợp với các động từ "gặp lại", "yêu", "nhìn", "say", "ngắm" có tác dụng gì? (0.5 điểm)

Câu 4. Nội dung chính của đoạn trích. (0.5 điểm)

II. LÀM VĂN (8.0 điểm)

Câu 1. (3.0 điểm)

Bàn về ý nghĩa của việc đọc sách, có ý kiến cho rằng: *Học vấn không chỉ có được thông qua việc đọc sách, nhưng đọc sách vẫn là con đường quan trọng để có học vấn.*

Anh/chị hãy viết một bài văn trình bày suy nghĩ của mình về ý kiến trên.

Câu 1. (5.0 điểm)

Cảm nhận của anh/chị về nhân vật ông Sáu trong đoạn trích sau:

Tôi hãy nhớ buổi chiều hôm đó - buổi chiều sau một ngày mưa rừng, giọt mưa còn đọng trên lá, rừng sáng lấp lánh. Đang ngồi làm việc dưới tấm ni lông nóc, tôi bỗng nghe tiếng kêu. Từ con đường mòn chạy lẫn trong rừng sâu, anh hớt hải chạy về, tay cầm khúc gỗ đưa lên khoe với tôi. Mặt anh hớn hờ như một đứa trẻ được quà.

Sau đó anh lấy vỏ đạn hai mươi li của Mĩ, đập mỏng làm thành một cây cưa nhỏ, cưa khúc gỗ thành từng miếng nhỏ. Những lúc rỗi, anh cưa từng chiếc răng lược, thận trọng, tỉ mỉ và cố công như người thợ bạc. Chẳng hiểu sao tôi thích ngồi nhìn anh làm và cảm thấy vui vui khi thấy bụi gỗ rơi mỗi lúc một nhiều. Một ngày, anh cưa được một vài răng. Không bao lâu sau, cây lược được hoàn thành. Cây lược dài độ hơn một tấc, bề ngang độ ba phân rưỡi, cây lược cho con gái, cây lược dùng để chải mái tóc dài, cây lược chỉ có một hàng răng thưa. Trên sống lưng lược có khắc một hàng chữ nhỏ mà anh đã gò lưng, tần mẩn khắc từng nét: "Yêu nhớ tặng Thu con của ba". Cây lược gỗ ấy chưa chải được mái tóc của con, nhưng nó như gỡ rối được phần nào tâm trạng của anh. Những đêm nhớ con, anh ít nhớ đến nỗi hối hận đánh con, nhớ con, anh lấy cây lược ra ngắm nghía rồi mài lên tóc cho cây lược thêm bóng, thêm mượt. Có cây lược, anh càng mong gặp lại con. Nhưng rồi một chuyện không may xảy ra. Một ngày cuối năm năm mươi tám năm đó ta chưa võ trang - trong một trận càn lớn của quân Mĩ - ngụy, anh Sáu bị hi sinh. Anh bị viên đạn của máy bay Mĩ bắn vào ngực. Trong giây phút cuối cùng, không còn đủ sức trăng trối lại điều gì, hình như chỉ có tình cha con là không thể chết được, anh đưa tay vào túi, móc cây lược đưa cho tôi và nhìn tôi một hồi lâu. Tôi không đủ lời lẽ để tả lại cái nhìn ấy, chỉ biết rằng, cho đến bây giờ, thỉnh thoảng tôi cứ nhớ lại đôi mắt của anh.

- Tôi sẽ mang về trao tận tay cho cháu.

Tôi cúi xuống gần anh và khẽ nói. Đến lúc ấy, anh mới nhắm mắt đi xuôi.

(Trích *Chiếc lược ngà* - Nguyễn Quang Sáng, Ngữ văn 9, Tập 1, NXB Giáo dục Việt Nam, 2012, tr.19

I. ĐỌC HIỂU: (3.0 điểm)

Đọc đoạn trích sau và trả lời các câu hỏi bên dưới:

Bạn có thể không thông minh bẩm sinh nhưng bạn luôn chuyên cần và vượt qua bản thân từng ngày một. Bạn có thể không hát hay nhưng bạn là người không bao giờ trễ hẹn. Bạn không là người giỏi thể thao nhưng bạn có nụ cười ấm áp. Bạn không có gương mặt xinh đẹp nhưng bạn rất giỏi thất cà vạt cho ba và nấu ăn rất ngon. Chắc chắn, mỗi một người trong chúng ta đều được sinh ra với những giá trị có sẵn. Và chính bạn, hơn ai hết, trước ai hết, phải hết mình, phải nhận ra những giá trị đó.

(Trích *Bản thân chúng ta là giá trị có sẵn* – Phạm lữ, Nếu biết trăm năm là hữu hạn, NXB Hội Nhà văn, 2012, trang 24)

Câu 1: Xác định phương thức biểu đạt chính được sử dụng trong đoạn trích. (0.5 điểm)

Câu 2: Kể tên các thành phần biệt lập. Xác định tên và chỉ ra biểu hiện của thành phần biệt lập trong câu: “Chắc chắn, mỗi một người trong chúng ta đều được sinh ra với những giá trị có sẵn”. (1.0 điểm)

Câu 3: Xác định và nêu tên một biện pháp tu từ có trong những câu in đậm. (0.75 điểm)

Câu 4: Nội dung chính của đoạn trích trên là gì? (0.75 điểm)

II. LÀM VĂN: (7.0 điểm)

Câu 1: (2.0 điểm)

Viết đoạn văn (khoảng một trang giấy thi) trình bày suy nghĩ về vai trò của gia đình trong cuộc sống của mỗi chúng ta.

Câu 2: (5.0 điểm)

Phân tích 8 câu thơ cuối đoạn trích “Kiều ở lầu Ngưng Bích” để làm rõ bút pháp tả cảnh ngụ tình của Nguyễn Du.

"Buồn trông cửa bể chiều hôm,
Thuyền ai thấp thoáng cánh buồm xa xa?
Buồn trông ngọn nước mới sa,
Hoa trôi man mác biết là về đâu?
Buồn trông nội cỏ rầu rầu,
Chân mây mặt đất một màu xanh xanh.
Buồn trông gió cuốn mặt duềnh
Âm ầm tiếng sóng kêu quanh ghế ngồi".

--- Hết ---

- Thí sinh không được sử dụng tài liệu.
Giám thi không giải thích gì thêm.

Đề chính thức

Phần I (4 điểm) : Tái hiện tình cảm bà cháu thấm thiết, có nhà thơ đã từng viết như sau :

"Lặn dần đời bà biết mấy nắng mưa"

("Bếp lửa" - Bằng Việt- Ngữ văn 9 tập 1- NXB Giáo dục)

Câu 1: (1đ) Hãy chép chính xác 7 câu thơ tiếp theo để hoàn thành khổ thơ và nêu mạch cảm xúc của bài thơ.

Câu 2: (1đ) Xác định và phân tích tác dụng của biện pháp điệp ngữ trong đoạn thơ em vừa chép thuộc.

Câu 3: (2đ) Bếp lửa đã trở thành hình ảnh xuyên suốt trong bài thơ, là cầu nối tình cảm bà cháu, đã chăm chút, nâng đỡ cho người cháu phương xa. Để từ đó mỗi người chúng ta đều thấy những điều bình dị, thân thuộc có thể mang tới cho con người khát vọng, đam mê và thành công trên bước đường đời. Bằng những hiểu biết xã hội, em hãy viết đoạn văn ngắn khoảng 2/3 trang giấy thi trình bày suy nghĩ của mình về ý kiến : Hãy theo đuổi đam mê, thành công sẽ theo đuổi bạn.

Phần II: (6 điểm) Trong truyện ngắn Lặng lẽ Sa Pa, nhà văn Nguyễn Thành Long có viết:

"...Hồi chưa vào nghề, những đêm bầu trời đen kịt, nhìn kĩ mới thấy một ngôi sao xa, cháu cũng nghĩ ngay ngôi sao kia lẻ loi một mình. Bây giờ làm nghề này cháu không nghĩ như vậy nữa. Và khi ta làm việc, ta với công việc là đôi, sao gọi là một mình được? Huống chi công việc của cháu gắn liền với việc của bao anh em đồng chí dưới kia. Công việc của cháu gian khổ thế đấy, chứ cất nó đi, cháu buồn đến chết mất. Còn người thì ai mà chả "thèm" hờ bác? Minh sinh ra là gì, mình đẻ ở đâu, mình vì ai mà làm việc? Đấy, cháu tự nói với cháu thế đấy..."

(Ngữ văn 9 tập 1- NXB Giáo dục)

Câu 1: (0,5đ) Xét theo mục đích nói, câu văn "Và khi ta làm việc, ta với công việc là đôi, sao gọi là một mình được?" thuộc kiểu câu gì? Nêu rõ cách thức thực hiện hành động nói trong câu văn đó.

Câu 2: (1,5đ) Theo em, cách gọi tên nhân vật trong truyện có gì đặc biệt ? Dụng ý nghệ thuật của cách gọi tên ấy là gì?

Câu 3: (3,5đ) Em hãy viết đoạn văn ngắn theo lối lập luận diễn dịch (10-12 câu) trình bày suy nghĩ của mình về nhân vật anh thanh niên 27 tuổi làm công tác khí tượng kiêm vật lí địa cầu trong đoạn trích trên. Trong đoạn văn có sử dụng một câu cảm thán và một phép thế (Gạch chân và chú thích).

Câu 4: (0,5đ) Em hãy kể tên một tác phẩm khác đã học trong chương trình Ngữ văn 9 cũng ngợi ca vẻ đẹp người lao động trong thời kì miền Bắc quá độ đi lên xã hội chủ nghĩa. Nêu rõ tên tác giả.

PHẦN I: (4 điểm)

Cho câu sau:

"Bài thơ về tiểu đội xe không kính" của Phạm Tiến Duật được sáng tác trong thời kì kháng chiến chống Pháp."

1. Hãy sửa lỗi câu văn trên.
2. Ghi lại một tác phẩm khác đã học có cùng hoàn cảnh sáng tác với "Bài thơ về tiểu đội xe không kính". Nêu tác giả.
3. Câu thơ: "Bắt tay qua cửa kính vỡ rồi" ở bài thơ trên gọi em nhớ đến câu thơ nào trong chương trình Ngữ văn 9 cũng viết về đề tài người lính? Chép lại câu thơ câu thơ đó. Hãy chỉ ra điểm giống và khác nhau qua cách miêu tả hai hành động ấy?
4. Từ vẻ đẹp của người lính qua các tác phẩm trên, bằng hiểu biết bản thân, em có suy nghĩ gì về ý nghĩa của một tình bạn đẹp?

PHẦN II: (6 điểm)

Đọc đoạn văn sau và thực hiện các yêu cầu bên dưới:

"Anh hạ giọng, nửa tâm sự, nửa đọc lại một điều rõ ràng đã ngẫm nghĩ nhiều:

- Hồi chưa vào nghề, những đêm nhìn bầu trời đen kịt, nhìn kĩ mới thấy một ngôi sao xa, cháu cũng nghĩ ngay ngôi sao kia lẻ loi một mình. Bấy giờ làm nghề này cháu không nghĩ như vậy nữa. Vả, khi ta làm việc, ta với công việc là đôi, sao gọi là một mình được? Huống chi việc của cháu gắn liền với việc của bao anh em, đồng chí dưới xuôi kia. Công việc của cháu gian khổ thế đấy, chứ cất nó đi cháu buồn đến chết mất."

1. Nêu xuất xứ đoạn trích.
2. Đoạn văn trên là lời tâm sự của ai? Những tâm sự đó được nói trong hoàn cảnh nào? Nêu vai trò của những từ in đậm trong đoạn văn?
3. Trong đoạn trích, nhân vật có nói: "Công việc của cháu gian khổ thế đấy." Em hãy cho biết, trong tác phẩm, công việc của nhân vật gian khổ như thế nào?
4. Theo em, điều gì đã khiến nhân vật vượt qua gian khổ để hoàn thành tốt nhiệm vụ?
5. Bằng đoạn văn quy nạp khoảng 10 đến 12 câu, hãy nêu suy nghĩ của em về nhân vật qua đoạn trích trên. Trong đoạn có sử dụng câu cảm thán, phép nối.

----- Hết -----

Câu 1 (2,0 điểm): Đọc đoạn trích và thực hiện các yêu cầu sau đây:

"Người có tính khiêm tốn thường hay tự cho mình là kém, còn phải phấn đấu thêm, trau dồi thêm, cần được trao đổi, học hỏi nhiều thêm nữa. Người có tính khiêm tốn không bao giờ chịu chấp nhận sự thành công của cá nhân mình trong hoàn cảnh hiện tại, lúc nào cũng cho sự thành công của mình là tạm thời, không đáng kể, luôn luôn tìm cách để học hỏi thêm nữa.

Tại sao con người lại phải khiêm tốn như thế? Đó là vì cuộc đời là một cuộc đấu tranh bất tận, mà tài nghệ của mỗi cá nhân tuy là quan trọng, nhưng thật ra chỉ là những giọt nước bé nhỏ giữa đại dương bao la. Sự hiểu biết của mỗi cá nhân không thể đem so sánh với mọi người cùng chung sống với mình. Vì thế, dù tài năng đến đâu cũng luôn luôn phải học thêm, học mãi mãi.

Tóm lại, con người khiêm tốn là con người hoàn toàn biết mình, hiểu người, không tự mình đề cao vai trò, ca tụng chiến công của cá nhân mình cũng như không bao giờ chấp nhận một ý thức chịu thua mang nhiều mặc cảm tự ti đối với mọi người.

Khiêm tốn là một điều không thể thiếu cho những ai muốn thành công trên con đường đời".

(Trích Tinh hoa xử thế, Lâm Ngữ Đường, Ngữ văn 7, tập hai)

1) Xác định phương thức biểu đạt chính được sử dụng trong đoạn trích trên.

2) Em hiểu như thế nào về ý kiến: "... tài nghệ của mỗi cá nhân tuy là quan trọng, nhưng thật ra chỉ là những giọt nước bé nhỏ giữa đại dương bao la."

Câu 2 (3,0 điểm): Em hãy viết một bài văn nghị luận trình bày suy nghĩ của em về lòng khiêm tốn trong xã hội hiện nay.

Câu 3 (5,0 điểm): Vẻ đẹp của nhân vật Phương Định trong Những ngôi sao xa xôi của Lê Minh Khuê (Ngữ văn 9, tập 2).

Câu 1 (2,0 điểm): Đọc đoạn thơ sau và trả lời câu hỏi :

“ ... Anh với tôi biết từng cơn ớn lạnh
Sốt run người, vầng trán ướt mồ hôi
Áo anh rách vai
Quần tôi có vài mảnh vá
Miệng cười buốt giá
Chân không giày
Thương nhau tay nắm lấy bàn tay”.

(Đồng chí- Chính Hữu)

a) Xác định phương thức biểu đạt chính của đoạn thơ trên ?

b) Hiện thực khốc liệt của cuộc kháng chiến chống Pháp được thể hiện qua những hình ảnh nào trong đoạn thơ ?

c) Hình ảnh “tay nắm lấy bàn tay” trong đoạn thơ trên nói lên vẻ đẹp nào của người lính Cụ Hồ ?

Câu 2 (3,0 điểm): Từ vẻ đẹp của tình đồng đội, đồng chí trong khổ thơ trên, em hãy viết bài văn ngắn luận trình bày suy nghĩ của mình về sự sẻ chia của tình bạn chân chính.

Câu 3 (5,0 điểm): Tinh bà cháu trong bài thơ *Bếp lửa* của Bằng Việt

ĐỀ CHÍNH THỨC

Câu 1 (2,0 điểm)

Đọc đoạn văn sau và thực hiện các yêu cầu bên dưới:

Bên kia những hàng cây bằng lăng, tiết trời đầu thu đem đến cho con sông Hồng một màu đỏ nhạt, mặt sông như rộng thêm ra. Vòm trời cũng như cao hơn. Những tia nắng sớm đang tí tí di chuyển từ mặt nước lên những khoảng bờ bãi bên kia sông, và cả một vùng phù sa lâu đời của bãi bồi ở bên kia sông Hồng lúc này đang phô ra trước khuôn cửa sổ của gian gác nhà Nhĩ một thứ màu vàng thau xen với màu xanh non – những màu sắc thân thuộc quá như da thịt, hơi thở của đất màu mỡ. Suốt đời Nhĩ đã từng đi tới không sót một xó xỉnh nào trên trái đất, đây là một chân trời gần gũi, mà lại xa lắc vì chưa hề bao giờ đi đến – cái bờ bên kia sông Hồng ngay trước cửa sổ nhà mình.

(*Bến quê* - Nguyễn Minh Châu)

a. Xác định các phương thức biểu đạt của đoạn văn.

b. Chỉ ra các thành phần phụ chủ trong đoạn văn.

c. Câu văn: Suốt đời Nhĩ đã từng đi tới không sót một xó xỉnh nào trên trái đất, đây là một chân trời gần gũi, mà lại xa lắc vì chưa hề bao giờ đi đến – cái bờ bên kia sông Hồng ngay trước cửa sổ nhà mình thể hiện nghịch lý gì đối với nhân vật Nhĩ? Qua nghịch lý đó, nhà văn muốn nói điều gì?

Câu 2 (3,0 điểm)

Gần đây, nhiều video clip (đoạn phim ngắn) bạo lực học đường được nhiều bạn học sinh chia sẻ trên mạng xã hội. Trong các video clip đó, chứng kiến bạn mình bị hành hung, nhiều học sinh đã im lặng đứng xem, một số hò reo phân khích, có người lại quay video clip rồi tung lên mạng xã hội.

Hãy viết một bài văn trình bày suy nghĩ của em về hiện tượng trên.

Câu 3 (5,0 điểm)

Cảm nhận của em về tâm trạng nhân vật ông Hai trong truyện ngắn *Làng* của nhà văn Kim Lân (từ khi nghe tin làng Chợ Dầu theo giặc đến khi tin đó được cải chính).

-----HẾT-----

- Thí sinh không được sử dụng tài liệu; giám thị không giải thích gì thêm.

Họ và tên thí sinh:.....; Số báo danh:.....

Môn thi: NGỮ VĂN

Thời gian làm bài: 120 phút

Phần I. (6,0 điểm)

Đọc đoạn trích sau:

".... Sau đó anh lấy vỏ đạn hai mươi ly của Mỹ, đập mỏng làm thành một cây cưa nhỏ, cưa khúc gỗ thành từng miếng nhỏ. Những lúc rỗi, anh cưa từng chiếc răng lược, thận trọng, tỉ mỉ và cố công như người thợ bạc. Chẳng hiểu sao tôi thích ngồi nhìn anh làm và cảm thấy vui vui khi thấy bụi gỗ rơi mỗi lúc một nhiều. Một ngày, anh cưa được một vài răng. Không bao lâu sau, cây lược được hoàn thành. Cây lược dài độ hơn một tấc, bề ngang độ ba phân rưỡi, cây lược cho con gái, cây lược dùng để chải mái tóc dài, cây lược chỉ có một hàng răng thưa. Trên sống lưng lược có khắc một hàng chữ nhỏ mà anh đã gò lưng, tần mần khắc từng nét: "Yêu nhớ tặng Thu con của ba". Cây lược gỗ ấy chưa chải được mái tóc của con, nhưng nó như gỡ rối được phần nào tâm trạng của anh. Những đêm nhớ con, anh ít nhớ đến nỗi hối hận đánh con, nhớ con, anh lấy cây lược ra ngắm nghía rồi mài lên tóc cho cây lược thêm bóng, thêm mượt. Có cây lược, anh càng mong gặp lại con. Nhưng rồi một chuyện không may xảy ra. Một ngày cuối năm năm mươi tám, năm đó ta chưa võ trang - trong một trận càn lớn của quân Mỹ - nguy, anh Sáu bị hy sinh. Anh bị viên đạn của máy bay Mỹ bắn vào ngực. Trong giờ phút cuối cùng, không còn đủ sức trăng trối lại điều gì, hình như chỉ có tình cha con là không thể chết được, anh đưa tay vào túi, móc cây lược, đưa cho tôi và nhìn tôi một hồi lâu. Tôi không đủ lời lễ để tạ lại cái nhìn ấy, chỉ biết rằng, cho đến bây giờ, thỉnh thoảng tôi cứ nhớ lại đôi mắt của anh.

- Tôi sẽ mang về trao tận tay cho cháu.

Tôi cúi xuống gần anh và khẽ nói. Đến lúc ấy, anh mới nhắm mắt đi xuôi..."

(Trích Ngữ văn 9, tập một, NXB Giáo dục năm 2018).

Câu 1 (0,75 điểm)

Đoạn văn trên được trích từ tác phẩm nào, của ai? Trình bày hoàn cảnh sáng tác của tác phẩm?

Câu 2 (1,0 điểm)

Vì sao tác giả lại viết: "Cây lược gỗ ấy chưa chải được mái tóc của con, nhưng nó như gỡ rối được phần nào tâm trạng của anh." ?

Câu 3 (0,75 điểm)

Xét theo mục đích nói câu văn "Tôi sẽ mang về trao tận tay cho cháu."

thuộc kiểu câu gì? Câu nói đó của nhân vật "tôi" có ý nghĩa gì đối với nhân vật "anh"?

Câu 4 (3,5 điểm)

Viết một đoạn văn khoảng 12 câu theo phép lập luận quy nạp làm sáng tỏ tình cảm sâu nặng của ông Sáu đối với con trong đoạn trích, sử dụng câu bị động và phép thế để liên kết (gạch dưới câu bị động và từ ngữ sử dụng làm phép thế).

Phần II.(4,0 điểm)

Cho đoạn thơ sau:

... Người đồng mình thương lắm con ơi

Cao đo nỗi buồn

Xa nuôi chí lớn ...

(Trích *Ngữ văn 9*, tập hai, NXB Giáo dục năm 2018)

Câu 1 (1,0 điểm)

Ghi lại chính xác 6 câu thơ tiếp theo của đoạn thơ trên.

Câu 2 (1,0 điểm)

Xác định thành ngữ trong đoạn thơ vừa chép? Em hiểu ý nghĩa của thành ngữ đó như thế nào?

Câu 3 (2,0 điểm)

Từ đoạn thơ trên kết hợp với những hiểu biết xã hội, em hãy bày tỏ suy nghĩ của mình (khoảng 2/3 trang giấy thi) về vai trò của ý chí, nghị lực của con người trong cuộc sống.

-----Hết-----

(Cán bộ coi thi không giải thích gì thêm)

PHẦN I. ĐỌC - HIỂU (3,0 điểm)

Đọc đoạn trích sau và trả lời câu hỏi:

"Một ngày cuối năm năm mươi tám- năm đó ta chưa xô trung- trong một trận can-
lên của quân Mĩ- nguy, anh Sáu bị hi sinh. Anh bị viên đạn của máy bay Mĩ bắn vào
ngực. Trong giây phút cuối cùng, không còn đủ sức trượng trối lại điều gì, anh như chỉ
có tình cha con là không thể chết được, anh đưa tay vào túi móc cây lược đưa cho
tôi và nhìn tôi một hồi lâu. Tôi không đủ lời lẽ để tạ lại cái nhìn ấy, chỉ biết gật gù, cho
đến bây giờ, thỉnh thoảng tôi cứ nhớ lại đôi mắt của anh."

(Theo SGK Ngữ văn 9, tập 1, tr. 200, NXB Giáo dục Việt Nam)

Câu 1(1,0 đ): Cho biết đoạn văn trên trích trong tác phẩm nào? Cảm hứng Hoan cảnh sáng tác
của tác phẩm đó? Cho biết phương thức biểu đạt chính được sử dụng trong đoạn văn?

Câu 2(1,0 đ): Tìm các từ ngữ làm thành phần biệt lập có trong đoạn văn trên. Gọi tên mỗi
thành phần biệt lập đó?

Câu 3(1,0đ): Cảm nhận về "cái nhìn" của người cha, người chiến sĩ trước giờ phút hi sinh.

PHẦN II. LÀM VĂN: (7,0 điểm)

Câu 1 (2,0 điểm). Viết một đoạn văn nêu suy nghĩ của em về quan niệm: "Sống là phải có
ước mơ."

Câu 2 (5,0 điểm). Cảm nhận về đức tính cao đẹp của người đồng mình và niềm mong ước
của người cha qua lời tâm tình với con trong đoạn thơ sau:

"...Người đồng mình thương lắm con ơi
Cao đo nỗi buồn
Xa nuôi chí lớn
Dẫu làm sao thì cha vẫn muốn
Sống trên đá không chê đá gập ghềnh
Sống trong thung không chê thung nghèo đói
Sống như sông như suối
Lên thác xuống ghềnh
Không lo cực nhọc
Người đồng mình thô sơ da thịt
Chẳng mấy ai nhỏ bé đâu con
Người đồng mình tự đục đá kê cao quê hương
Còn quê hương thì làm phong tục
Con ơi tuy thô sơ da thịt
Lên đường
Không bao giờ nhỏ bé được
Nghe con."

(Y Phương "Nói với con"- Y Phương, Sách Ngữ văn 9, tập 2)

PHẦN I: (4.5 điểm)

Đọc kĩ đoạn văn dưới đây rồi thực hiện các yêu cầu:

Người con trai ấy đáng yêu thật, nhưng làm cho ông nhọc quá. Với những điều làm cho người ta suy nghĩ về anh. Và những điều anh suy nghĩ trong cái vắng vẻ vời vọi hai nghìn sáu trăm mét trên mặt biển, cuộn cuộn tuôn ra khi gặp người. Những điều suy nghĩ đúng đắn bao giờ cũng có sức vang âm, khơi gợi bao điều suy nghĩ khác trong óc người khác, có sẵn mà chưa rõ hay chưa được đúng. Ví dụ như quan niệm về cái đất Sa Pa mà ông quyết định sẽ chỉ đến để nghỉ ngơi giai đoạn cuối trong đời mà ông yêu nhưng vẫn còn tránh.

(Lặng lẽ Sa Pa- Nguyễn Thành Long)

1. Trong đoạn văn, “người con trai” và “ông” được nhắc đến là ai? Tại sao “người con trai ấy đáng yêu thật” nhưng lại “làm cho ông nhọc quá”?
2. Câu văn “Với những điều làm cho người ta suy nghĩ về anh.”, xét về mặt câu tạo, thuộc kiểu câu nào? Vì sao?
3. Đoạn văn chủ yếu là suy nghĩ của ai? Suy nghĩ về điều gì? Em hiểu thế nào về ý nghĩa câu “Những điều suy nghĩ đúng đắn bao giờ cũng có sức vang âm, khơi gợi bao điều suy nghĩ khác trong óc người khác, có sẵn mà chưa rõ hay chưa được đúng.”?
4. Từ cách hiểu đoạn văn cùng với những kiến thức xã hội, hãy viết một đoạn văn nghị luận khoảng 2/3 trang giấy thi trình bày suy nghĩ của em về sức lan tỏa của những điều tốt đẹp trong xã hội hiện nay.

Phần II (5.5 điểm)

Có một bức tranh mùa thu được gợi ra từ những lời thơ rất đẹp:

Bỗng nhận ra hương ổi

Phả vào trong gió se

Sương chùng chình qua ngõ

Hình như thu đã về

1. Khổ thơ trên nằm trong bài thơ nào? Của ai? Nêu cách hiểu của em về nhan đề bài thơ ấy.
2. Có bạn cho rằng nếu thay từ “phả” bằng từ “tỏa” thì câu thơ hay hơn vì từ “tỏa” diễn tả được cả một không gian rộng lớn đượm nồng mùi hương ổi chín. Ý kiến của em thế nào?
3. Chỉ ra, gọi tên và nêu tác dụng của một thành phần biệt lập có trong khổ thơ.
4. Bằng một đoạn văn tổng- phân- hợp khoảng 12 câu, trong đoạn có sử dụng một câu bị động và phép thế (chỉ rõ các đơn vị kiến thức đó), hãy phân tích khổ thơ em trên để làm sáng tỏ câu chủ đề sau:

Như vậy, bằng cảm nhận tinh tế, nét bút tài hoa, chỉ với bốn câu thơ, tác giả đã đem đến cho ta một bức tranh tuyệt đẹp của khoảnh khắc giao mùa từ hạ sang thu.

Hết

HƯỚNG DẪN CHẤM MÔN NGỮ VĂN – ĐỀ THI THỬ VÀO THPT
15/5/2019

facebook.com/

luyenvanlop9hanoi

Phần I (4.5 điểm)		
Câu	Yêu cầu	Điểm
1 (1.0 điểm)	- người con trai: anh thanh niên làm công tác khí tượng; - ông: người họa sĩ già - người con trai đáng yêu thật: bởi anh có những phẩm chất đẹp - tinh thần trách nhiệm cao; lòng nhiệt tình, hiếu khách; sự khiêm tốn;...	0,25 0,25 0,25
	làm cho ông nhọc quá: là họa sĩ, ông muốn phác họa chân dung anh nhưng thật khó để vẽ được những phẩm chất đáng quý đó	0,25
2 (0.5 điểm)	- Câu văn đó thuộc kiểu câu rút gọn - Vì có thể khôi phục thành phần còn thiếu- CN	0,25 0,25
3 (1.0 điểm)	- Đoạn văn chủ yếu là suy nghĩ của ông họa sĩ; suy nghĩ về nét đáng yêu, về những suy nghĩ của anh thanh niên - Hiểu về câu văn: sự định hướng, sự lan tỏa tích cực của những suy nghĩ đúng đắn đối với cộng đồng; tình cảm yêu mến, sự ngưỡng mộ của ông họa sĩ đối với anh thanh niên	0.5 0.5
4 (2.0 điểm)	* Đoạn văn: - Về hình thức: là một đoạn văn nghị luận (tự chọn kiểu lập luận), có sự kết hợp các phương thức biểu đạt, diễn đạt mạch lạc, độ dài theo quy định... - Về nội dung: Nêu được các ý cơ bản về sức lan tỏa của những điều tốt đẹp	0.5
	+ Khái niệm: những điều tốt đẹp là những điều, những suy nghĩ, việc làm không chỉ vì mình mà còn vì những người xung quanh, vì cái chung, vì cộng đồng	0.25
	+ Biểu hiện của những điều tốt đẹp: rất phong phú, gần gũi. Chẳng hạn như: nhường chỗ trên xe buýt, giúp đỡ người gặp khó khăn; làm việc tốt cho cộng đồng; sẵn sàng hi sinh bản thân cứu người; hiến tạng khi có thể,...	0.5
	+ Ý nghĩa- sức lan tỏa tích cực: làm cho cuộc sống tốt đẹp hơn; làm thay đổi nhận thức, suy nghĩ, hành động của một số người, của nhiều người... (VD: từ sau khi bé Hải An hiến giác mạc đến nay có nhiều người đã hiến tạng cứu người và rất nhiều người đăng kí hiến tạng, ...)	0.5
	+ Liên hệ bản thân: đã có những thay đổi thể nào trong nhận thức khi chứng kiến hoặc biết về những điều tốt đẹp	0.25
Phần II (5.5 điểm)		
1 (1.0 điểm)	- Khổ thơ nằm trong bài "Sang thu" của Hữu Thỉnh - Nhan đề: "Sang thu" chứ không phải "Thu sang", định hướng cho người đọc- là khoảnh khắc giao mùa từ hạ sang thu; từ đó thấy được cảm nhận tinh tế của nhà thơ	0.5 0.5

Phần I. (4,0 điểm)

Cho đoạn văn bản sau:

"Xót người tựa cửa hôm mai,
Quạt nồng ấp lạnh những ai đó giờ?
Sân Lai cách mấy nắng mưa,
Có khi gốc tử đã vừa người ôm."

(Ngữ văn 9, tập I, NXB Giáo dục năm 2018)

1. Đoạn văn bản trên trích trong tác phẩm nào? Của ai? (0,5 điểm)
2. Tìm các điển cố được sử dụng trong đoạn trích và nói rõ hiệu quả nghệ thuật của cách sử dụng những điển cố đó? (1,0 điểm)
3. Lòng hiếu thảo với cha mẹ là một đạo lý tốt đẹp của nhân dân ta từ ngàn xưa. Từ đoạn trích trên và những hiểu biết xã hội của bản thân, hãy viết đoạn văn (khoảng nửa trang giấy thi) trình bày suy nghĩ của em về đạo lý đó. (2,0 điểm)
4. Chép chính xác một câu ca dao có nội dung nói về lòng hiếu thảo của con cái với cha mẹ. (0,5 điểm)

Phần II. (6,0 điểm)

Trong bài thơ "Đồng chí", nhà thơ Chính Hữu viết:

"Áo anh rách vai
Quần tôi có vài mảnh vá
Miệng cười buốt giá
Chân không giày
Thương nhau tay nắm lấy bàn tay..."

(Ngữ văn 9, tập I, NXB Giáo dục năm 2018)

1. Hãy giải thích ý nghĩa nhan đề của bài thơ? (1,0 điểm)
2. Hình ảnh gây ấn tượng đậm nét trong lòng người đọc ở đoạn thơ trên là hình ảnh "Miệng cười buốt giá". Trong "Bài thơ về tiểu đội xe không kính" của nhà thơ Phạm Tiến Duật cũng có câu thơ ghi lại nụ cười của những người lính lái xe. Hãy chép lại câu thơ đó và cho biết hình ảnh nụ cười của người chiến sĩ cách mạng trong hai bài thơ gợi cho em những suy nghĩ gì? (1,5 điểm)
3. Đoạn thơ trên đã thể hiện sâu sắc những vẻ đẹp của tình đồng chí, đồng đội. Bằng một đoạn văn tổng hợp - phân tích - tổng hợp có độ dài 10 đến 12 câu, hãy trình bày cảm nhận của em về đoạn thơ. Trong đoạn có sử dụng thành phần khởi ngữ và một phép thế để liên kết. (chú thích rõ thành phần khởi ngữ và phép thế) (3,5 điểm)



TRƯỜNG THCS & THPT LƯƠNG THẾ VINH

ĐỀ THI THỬ LẦN 4

Môn thi: Ngữ văn

Ngày thi: 19 tháng 5 năm 2019

Thời gian làm bài: 120 phút

Phần I: 4 điểm

Trong một bài nói chuyện nhân dịp khai giảng năm học mới, Thầy Văn Như Cương – người sáng lập trường Lương Thế Vinh đã căn dặn học sinh:

... Các em có thể trở thành những người lao động chân chính, những nhà kỹ thuật có chuyên môn giỏi, những người nghiên cứu thành công, những nhà doanh nghiệp tâm cỡ, những nhà lãnh đạo xuất sắc. Nhưng trước hết, phải là những người tử tế.

1. Các câu trong đoạn trích trên được liên kết với nhau bằng cách nào? Chỉ rõ từ ngữ thể hiện phép liên kết đó. 1
2. Xét về cấu tạo ngữ pháp, câu in đậm thuộc kiểu câu gì? Vì sao? 1
3. Từ nhận thức về lời dạy của Thầy Văn Như Cương cùng với hiểu biết xã hội, em hãy viết đoạn văn có độ dài khoảng 2/3 trang giấy thi, trình bày suy nghĩ về “người tử tế”. 1

(3)

Phần II: 6 điểm

Đọc đoạn thơ dưới đây rồi thực hiện các yêu cầu:

Không có kính không phải vì xe không có kính
Bom giật bom rung kính vỡ đi rồi
Ung dung buồng lái ta ngồi
Nhìn đất, nhìn trời, nhìn thẳng.

Nhìn thấy gió vào xoa mắt đắng
Nhìn thấy con đường chạy thẳng vào tim
Thấy sao trời và đột ngột cánh chim
Như sa như ùa vào buồng lái.

(Trích: Bài thơ về tiểu đội xe không kính - Phạm Tiến Duật)

1. Một trong những nét đặc sắc của Bài thơ về tiểu đội xe không kính là ngôn ngữ và giọng điệu giàu tính khẩu ngữ, tự nhiên, khỏe khoắn.
Em hãy chép chính xác hai câu liên tiếp ở những khổ thơ khác trong bài phù hợp với nhận xét trên. 0,5
2. Hình ảnh con đường chạy thẳng vào tim được hiểu như thế nào? 0,5
3. Viết đoạn văn theo kiểu lập luận tổng phân hợp, có độ dài khoảng 15 câu, nêu cảm nhận của em về đoạn thơ trên. Trong đó có một câu dùng cụm chủ vị mở rộng thành phần và một câu sử dụng thành phần biệt lập tình thái. (Chú thích) 3,25
4. Trong chương trình Ngữ văn 9, có những tác phẩm nào được ra đời cùng thời kì lịch sử với tác phẩm Bài thơ về tiểu đội xe không kính? Ghi rõ tên tác giả, tác phẩm. 0,5

----- Hết -----

Phần I: (4 điểm). Câu 1: 1 điểm; Câu 2: 1 điểm; Câu 3: 2 điểm.

Phần II: (6 điểm). Câu 1: 0,5 điểm; Câu 2: 1 điểm; Câu 3: 4 điểm; Câu 4: 0,5 điểm.

Thí sinh không được sử dụng tài liệu – Cán bộ coi thi không giải thích gì thêm.

ĐỀ CHÍNH THỨC

ĐỀ THI MÔN NGỮ VĂN- Thi thử lần 2

Thời gian làm bài: 120 phút (không kể giao đề)
Đề thi có 02 trang. Học sinh làm bài vào tờ giấy thi

Phần I (4.0 điểm) Đọc đoạn trích sau và thực hiện các yêu cầu:

"Hôm nay ngày 8-8-1986, hơn 50.000 đầu đạn hạt nhân đã được bố trí trên khắp hành tinh. Nói nôm na ra, điều đó có nghĩa là mỗi người, không trừ trẻ con, đang ngồi trên một thùng 4 tấn thuốc nổ: tất cả chỗ đó nổ tung lên sẽ làm biến hết thảy, không phải là một lần mà là mười hai lần, mọi dấu vết của sự sống trên trái đất. Nguy cơ ghê gớm đó đang đè nặng lên chúng ta như thanh gươm Đa-mô-clê, về lý thuyết có thể tiêu diệt tất cả các hành tinh đang xoay quanh mặt trời, cộng thêm bốn hành tinh nữa, và phá hủy thể thống nhất của hệ mặt trời. Không có một ngành khoa học hay công nghiệp nào có được những tiến bộ nhanh ghê gớm như ngành công nghiệp hạt nhân kể từ khi nó ra đời cách đây 41 năm, không có một đứa con nào của tài năng con người lại có một tầm quan trọng quyết định đến như vậy đối với vận mệnh thế giới..."

(Trích Đấu tranh cho một thế giới hòa bình, Mác-két, Ngữ văn lớp 9 tập 1)

Câu 1(1,0 điểm). Nêu nội dung chính và phương thức biểu đạt của đoạn trích trên?

Câu 2(1,0 điểm). Chỉ ra một nét đặc sắc về nghệ thuật và hiệu quả của nó trong câu văn: "Nguy cơ ghê gớm đó đang đè nặng lên chúng ta như thanh gươm Đa-mô-clê, về lý thuyết có thể tiêu diệt tất cả các hành tinh đang xoay quanh mặt trời, cộng thêm bốn hành tinh nữa, và phá hủy thể thống nhất của hệ mặt trời."

Câu 3(2,0 điểm). Viết một đoạn văn ngắn (khoảng 1/2 trang giấy thi) theo cấu trúc tổng phân hợp, trình bày suy nghĩ của em về hậu quả của chiến tranh, trong đó có Việt Nam.

Phần II (6.0 điểm). Đọc hai khổ thơ sau và thực hiện các yêu cầu:

"Mặt trời xuống biển như hòn lửa.

Sóng đã cài then, đêm sập cửa.

Đoàn thuyền đánh cá lại ra khơi,

Câu hát căng buồm cùng gió khơi.

Thời gian làm bài: 120 phút (không kể thời gian giao đề)
(Đề thi có 01 trang, 03 câu)

Câu 1: (3,0 điểm) Đọc văn bản sau và thực hiện các yêu cầu bên dưới:

Hoa hồng tặng mẹ

Anh dừng lại một tiệm bán hoa để mua hoa gửi tặng mẹ qua đường bưu điện. Mẹ anh sống cách chỗ anh ở khoảng 300km. Khi bước ra khỏi xe, anh thấy một bé gái đang đứng khóc bên vỉa hè. Anh đến bên và hỏi nó sao lại khóc.

- Cháu muốn mua một bông hồng để tặng mẹ cháu - nó nức nở - nhưng cháu chỉ có 75 xu trong khi giá bán hoa hồng đến 2 dolar.

Anh mỉm cười và nói với nó:

- Đến đây chú sẽ mua cho cháu.

Anh liền mua hoa cho cô bé và đặt một bó hồng để gửi cho mẹ anh. Xong xuôi, anh hỏi cô bé có cần đi nhờ xe về nhà không.

Nó vui mừng trả lời:

- Dạ, chú cho cháu đi nhờ xe đến nhà mẹ cháu.

Nó chỉ đường cho anh lái xe đến nghĩa trang, nơi có phần mộ vừa đắp. Nó chỉ vào ngôi mộ và nói:

- Đây là nhà của mẹ cháu.

Nói xong, nó ân cần đặt bông hoa hồng lên mộ.

Tức thì anh quay lại tiệm bán hoa hủy bỏ dịch vụ gửi hoa và mua một bó hoa hồng thật đẹp. Suốt đêm đó anh đã lái xe một mạch 300km về nhà để trao tận tay mẹ bó hoa.
(Quà tặng cuộc sống, theo nguồn Internet)

a/ Xác định phương thức biểu đạt chính trong văn bản trên?

b/ Văn bản trên được kể theo ngôi thứ mấy?

c/ Theo em, hai nhân vật: em bé và anh thanh niên, ai là người con hiếu thảo? Vì sao?

d/ Bài học mà em tâm đắc nhất từ văn bản trên?

Câu 2: (2,0 điểm)

Từ nội dung văn bản ở câu 1, em hãy viết một đoạn văn (khoảng 150-200 chữ) trình bày suy nghĩ của mình về lòng hiếu thảo của con người.

Câu 3: (5,0 điểm)

Cảm nhận của em về vẻ đẹp nhân vật Phương Định trong đoạn trích "Những ngôi sao xa xôi" của Lê Minh Khuê. (Sách giáo khoa Ngữ văn 9, tập 1, NXB Giáo dục, 2014).

Phần I: (6,0 điểm)

Mùa xuân là một đề tài truyền thống trong thơ ca dân tộc. Với "Mùa xuân nho nhỏ", Thanh Hải đã góp cho đời một bài thơ xuân vừa đẹp, vừa đậm đà tình nghĩa:

Mọc giữa dòng sông xanh
Một bông hoa tím biếc
Ơi con chim chiền chiện
Hót chi mà vang trời
Từng giọt long lanh rơi
Tôi đưa tay tôi hứng.

1. Nêu hoàn cảnh sáng tác của bài thơ.
2. Nhan đề bài thơ có gì độc đáo về cấu tạo ngữ pháp và ý nghĩa?
3. Hãy viết một đoạn văn theo phép lập luận diễn dịch (khoảng 10 câu văn) phân tích khổ thơ trên. Trong đoạn văn có sử dụng câu bị động và thành phần khởi ngữ (gạch chân hoặc chủ thích rõ).
4. Trong chương trình Ngữ văn THCS cũng có bài thơ nhắc đến "con chim", "bông hoa". Em hãy chép lại nguyên văn câu thơ mang hình ảnh đó và cho biết tên bài thơ, tác giả là ai?

Phần II: (4,0 điểm)

Đọc đoạn trích sau và trả lời câu hỏi:

... "Tết năm nay là sự chuyển tiếp giữa hai thế kỉ, và hơn thế nữa, là sự chuyển tiếp giữa hai thiên niên kỉ. Trong thời khắc như vậy, ai ai cũng nói tới việc chuẩn bị hành trang bước vào thế kỉ mới, thiên niên kỉ mới.

Trong những hành trang ấy, cỗ lữ sự chuẩn bị bản thân con người là quan trọng nhất. Từ cổ chí kim, bao giờ con người cũng là động lực phát triển của lịch sử. Trong thế kỉ tới mà ai ai cũng thừa nhận rằng nền kinh tế tri thức sẽ phát triển mạnh mẽ thì vai trò của con người lại càng nổi trội." ...

(Trích Chuẩn bị hành trang vào thế kỉ mới, Vũ Khoan, SGK Ngữ văn 9, Tập 2)

1. Xác định phương thức biểu đạt chính của đoạn trích trên. Cho biết phần gạch chân trong câu: "Trong thời khắc như vậy, ai ai cũng nói đến việc chuẩn bị hành trang bước vào thế kỉ mới, thiên niên kỉ mới" thuộc thành phần gì của câu?
2. Em hiểu từ "hành trang" trong nhan đề của văn bản như thế nào? Bản thân em thấy mình cần phải chuẩn bị hành trang gì cho tương lai phía trước?
3. Cũng trong văn bản trên, Tác giả Vũ Khoan có viết: "Trong một 'Thế giới mạng', ở đó hàng triệu người trên phạm vi toàn cầu gắn kết với nhau trong một mạng in-tơ-nét thì tính cộng đồng là một đòi hỏi không thể thiếu được" ...

Em hãy viết bài văn (khoảng một trang giấy thi) trình bày suy nghĩ về cái hay cũng như mặt trái của tính cộng đồng trên mạng in-tơ-nét hiện nay.

THI THỬ TUYỂN SINH LỚP 10 THPT

Năm học: 2019 - 2020

MÔN: NGỮ VĂN

Thời gian làm bài: 120 phút không kể thời gian giao đề

Phần I. Đọc hiểu (3,0 điểm)

Em hãy đọc đoạn thơ và thực hiện các yêu cầu

“Tương người dưới nguyệt chén đồng,
Tin sương luống những rày trông mai chờ.
Bên trời góc bể bơ vơ,
Tấm son gột rửa bao giờ cho phai.
Xót người tựa cửa hôm mai,
Quạt nồng ấp lạnh những ai đó giờ?
Sân Lai cách mấy nắng mưa,
Có khi gốc tử đã vừa người ôm”.

(Trích “ Truyện Kiều”, Nguyễn Du)

Câu 1 (0,5 điểm) Em hãy chỉ ra một câu thơ có sử dụng thành ngữ trong đoạn trích?

Câu 2 (0,5 điểm) Giải thích ý nghĩa của thành ngữ đó?

Câu 3 (1,0 điểm) Nêu cái hay của việc sử dụng từ “ tương” và từ “xót” trong đoạn trích?

Câu 4 (1,0 điểm) Nội dung của đoạn thơ trên? (trình bày trong khoảng từ 5 đến 7 dòng)

Phần II. Làm văn (7,0 điểm)

Câu 1 (2,0 điểm)

Hãy viết đoạn văn nghị luận (khoảng 20 dòng) trình bày suy nghĩ của em về thân phận người phụ nữ trong xã hội phong kiến Việt Nam.

Câu 2 (5,0 điểm)

Cảm nhận của em về nhân vật Bé Thu trong tác phẩm “ Chiếc lược ngà” của Nguyễn Quang Sáng (SGK Ngữ văn 9, tập 1, NXB Giáo dục Việt Nam, 2018).

TRƯỜNG THPT THĂNG LONG KÌ THI THỬ TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 THPT
ĐỢT II NĂM 2019
MÔN THI: NGỮ VĂN
Ngày thi: 21 tháng 04 năm 2019
Thời gian làm bài: 120 phút (không kể thời gian giao đề)

Phần I (6,0 điểm)

Trong truyện "*Những ngôi sao xa xôi*", nhà văn Lê Minh Khuê có viết:

"(1) *Quen rồi.* (2) *Một ngày chúng tôi phá bom đến năm lần. Ngày nào ít: ba lần. Tôi có nghĩ tới cái chết. Nhưng một cái chết mờ nhạt, không cụ thể. Còn cái chính: liệu mình có nổ, bom có nổ không? Không thì làm thế nào để châm mìn lần thứ hai. Tôi nghĩ thế, nghĩ thêm: đứng cẩn thận, mảnh bom ghim vào cánh tay thì khá phiền. Và mồ hôi thấm vào môi tôi, mặn mặn, cát lạo xạo trong miệng.*

Nhưng quả bom nổ. Một thứ tiếng kì quái đến vàng óc. Ngực tôi nhói, mắt cay mãi mới mở ra được. Mùi thuốc bom buồn nôn. Ba tiếng nổ nữa tiếp theo. Đất rơi lộp bộp, tan đi âm thầm trong những bụi cây. Mảnh bom xé không khí, lao và rít vô hình trên đầu."

1. Từ "tôi" trong đoạn văn trên dùng để chỉ nhân vật nào? Nhân vật đó làm công việc gì? Tính chất của công việc đó như thế nào? (1,0 điểm)
2. Những từ ngữ in đậm trong đoạn trích là lời độc thoại hay độc thoại nội tâm? Hãy phân tích hiệu quả nghệ thuật của việc sử dụng hình thức ngôn ngữ đó. (1,0 điểm)
3. Theo em câu văn "*Một ngày chúng tôi phá bom đến năm lần*" có hàm ý gì? (0,5 điểm)
4. Viết đoạn văn khoảng 12 câu theo cách lập luận quy nạp, có sử dụng phép thế để làm rõ vẻ đẹp phẩm chất (được bộc lộ trong đoạn trích trên) của nhân vật "tôi". Gạch chân những từ ngữ dùng làm phép thế. (3,5 điểm)

Phần II (4,0 điểm)

1. Ghi lại chính xác khổ cuối bài "*Viếng lăng Bác*" của tác giả Viễn Phương và cho biết hoàn cảnh ra đời bài thơ. (1,0 điểm)

2. Tác phẩm "*Mùa xuân nho nhỏ*" của Thanh Hải có đoạn:

Ta làm con chim hót
Ta làm một cành hoa
Ta nhập vào hòa ca
Một nốt trầm xao xuyến.

Một mùa xuân nho nhỏ
Lặng lẽ dâng cho đời.

(Ngữ văn 9, tập 2 NXB Giáo Dục, tr. 55)

Hãy chỉ ra điểm tương đồng và khác biệt về nội dung tư tưởng của khổ thơ em vừa chép ở câu 1 với đoạn thơ trên. (1,0 điểm)

3. Từ tình cảm biết ơn của nhà thơ Viễn Phương dành cho Bác khi ông vào lăng viếng Người, em suy nghĩ gì về lòng biết ơn trong xã hội ta ngày nay? Hãy trình bày ý kiến bằng đoạn văn có độ dài 2/3 trang giấy thi. (2,0 điểm)

<p>mặt". Nhưng lo âu không làm Phương Định rối trí, cô <u>bình tĩnh</u> tự nhắc bản thân cần trọng "đừng cần thận, mảnh bom ghim vào cánh tay thì khá phiền".</p> <p>→ Chỉ một đoạn văn ngắn nhưng bằng cách kể tự nhiên, ngôn ngữ chọn lọc, đan xen lời kể với độc thoại nội tâm, tác giả đã khắc họa thành công vẻ đẹp phẩm chất của nhân vật Phương Định. Đó cũng là vẻ đẹp tiêu biểu của tuổi trẻ Việt Nam thời chống Mỹ, cứu nước.</p> <p>Lưu ý:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đảm bảo hình thức đoạn quy nạp, viết được câu chủ đề đảm bảo đánh giá khái quát vẻ đẹp của Phương Định: 0,25 điểm. - Đảm bảo dung lượng khoảng 12 câu: 0,25 điểm. - Viết và gạch chân đúng phép thế: 0,25 điểm. 	0,75
--	------

Phần II (4,0 điểm)

Câu 1	<p>- Chép đúng, đủ khổ thơ cuối bài "<u>Viếng lăng Bác</u>", bản in trong sách giáo khoa Ngữ văn 9 tập 2 (mỗi chữ ghi sai trừ 0,25 điểm, thiếu 1 câu trừ hết điểm).</p> <p>- Hoàn cảnh sáng tác bài thơ: năm 1976, khi đó đất nước đã thống nhất, lăng Bác vừa khánh thành, Viễn Phương từ miền Nam ra thăm lăng Bác. Trong niềm xúc động, nhớ thương Bác, ông đã viết bài thơ này.</p>	1,0 0,5 0,5
Câu 2	<p>HS nêu được điểm tương đồng và khác biệt sau về nội dung tư tưởng</p> <p>- Tương đồng:</p> <p>Hai nhà thơ đều muốn hóa thân vào những sự vật nhỏ bé gần gũi, quen thuộc nhưng hữu ích: <i>con chim, cánh hoa, đoà hoa, cây tre</i> để bày tỏ một cách chân thành, tha thiết ước nguyện sống đẹp. Đó là lẽ sống đáng trân trọng.</p> <p>- Khác biệt:</p> <p>+ Bài "<u>Mùa xuân nho nhỏ</u>" viết về đề tài đất nước. Đoạn thơ là lời tâm nguyện sống cống hiến những gì tinh túy của cuộc đời tác giả cho mùa xuân đất nước, cho cuộc đời chung rộng lớn.</p> <p>+ Bài "<u>Viếng lăng Bác</u>" viết về đề tài lãnh tụ. Khổ thơ cuối là lời ước nguyện được ở gần bên Bác. Ước nguyện đó thể hiện tình cảm kính yêu Bác của Viễn Phương.</p>	1,0 0,5 0,5
Câu 3	<p>Nội dung: HS cần đảm bảo những ý sau:</p> <p>- Giải thích: Biết ơn là ghi nhớ, trân trọng những gì ta nhận được từ người khác.</p> <p>Biểu hiện lòng biết ơn trong xã hội ngày nay: Phong phú, đa dạng</p> <p>+ Con cháu hiếu thảo với tổ tiên, ông bà, cha mẹ.</p> <p>+ Thế hệ đi sau luôn ghi nhớ công lao cống hiến, hi sinh trong công cuộc xây dựng, bảo vệ đất nước của các thế hệ đi trước bằng hoạt động đền ơn đáp nghĩa: quan tâm, chăm sóc, hỗ trợ thương binh, gia đình liệt sĩ, Bà mẹ Việt Nam anh hùng...; xây dựng đền đài tưởng niệm công ơn...; hằng năm tổ chức các ngày lễ: Giỗ tổ Hùng Vương mừng 10/3; ngày Thương Binh liệt sĩ 27/7...; xây dựng, trùng tu các di tích lịch sử, các viện bảo tàng, nghĩa trang liệt sĩ...</p> <p>+ Học trò tri ân công lao của thầy cô.</p> <p>- Vai trò của lòng biết ơn: Giúp con người giữ gìn lối sống đẹp: ân nghĩa thủy chung, uống nước nhớ nguồn; xoa dịu nỗi đau chiến tranh, đem đến niềm vui nhân ái; bồi đắp vẻ đẹp thiện lương... Sống biết ơn sẽ được mọi người yêu quý, tin tưởng. ..</p> <p>- Phê phán hiện tượng sống vô ơn bạc nghĩa của một số người trong xã hội hiện nay.</p> <p>- Bài học:</p> <p>+ Biết ơn là tình cảm cao đẹp của con người, cần luôn được bồi đắp</p> <p>+ Có ý thức giữ gìn, phát huy những thành quả mà cha anh đã dựng xây, bảo vệ....</p> <p>Lưu ý: Đảm bảo dung lượng 2/3 trang giấy thi, đúng yêu cầu về hình thức của đoạn nghị luận xã hội, diễn đạt lưu loát, sắp xếp ý mạch lạc.</p>	2,0 1,5 0,5

Phần I: (4,5 điểm):

"*Tương người dưới nguyệt chén đồng*", đó là một trong tám câu thơ rất hay diễn tả nỗi nhớ của Kiều với người thân (đoạn trích *Kiều ở lầu Ngưng Bích* – SGK Ngữ văn 9, tập một).

1. Hãy chép lại chính xác đoạn thơ đó và nêu vị trí đoạn trích *Kiều ở lầu Ngưng Bích* trong tác phẩm *Truyện Kiều* của Nguyễn Du? 1
2. Đoạn thơ vừa chép trên diễn tả nỗi nhớ những ai của Kiều? Thử tự diễn biến nỗi nhớ đó có hợp lí không? Vì sao? 1
3. Từ "*đồng*" trong câu thơ trên có nghĩa là gì? Tìm một từ đồng âm khác nghĩa với từ đó? 0,5 - (0,25)
4. Từ tấm lòng hiểu thảo của nhân vật Thúy Kiều trong đoạn thơ vừa chép, kết hợp với những hiểu biết xã hội, em hãy viết đoạn văn nghị luận khoảng 2/3 trang giấy thi, trình bày suy nghĩ của mình về lòng hiếu thảo của thế hệ trẻ Việt Nam hiện nay. 1,25

Phần II: (5,5 điểm): Đọc đoạn trích sau và trả lời các câu hỏi:

"... Việc của chúng tôi là ngồi đây. Khi có bom nổ thì chạy lên, đo khối lượng đất lấp vào hố bom, đếm bom chưa nổ và nếu cần thì phá bom. Người ta gọi chúng tôi là tổ trinh sát mặt đường. Cái tên gọi sự khát khao làm nên những sự tích anh hùng. Do đó, công việc cũng chẳng đơn giản. Chúng tôi bị bom vùi luôn. Có khi bò lên trên cao điểm về chỉ thấy hai con mắt lấp lánh. Cười thì hàm răng lóa lên khuôn mặt nhem nhuốc. Những lúc đó, chúng tôi gọi nhau là "*những con quỷ mắt đen*"..."

(Lê Minh Khuê, *Những ngôi sao xa xôi*)

1. Chúng tôi được nói tới trong đoạn trích trên là những ai? Nụ cười và lời nói đùa của các nhân vật ấy thể hiện vẻ đẹp nào ở họ? 1
2. Ghi lại một câu văn có sử dụng khởi ngữ trong đoạn trích trên (gạch chân khởi ngữ)? 0,5
3. Từ việc miêu tả nụ cười của các nhân vật trong đoạn trích trên, em hãy trích dẫn một câu thơ đã học trong chương trình Ngữ văn 9 miêu tả tiếng cười của người lính và ghi rõ tên tác giả, tác phẩm có câu thơ đó? 1
4. Trong văn bản "*Những ngôi sao xa xôi*", Lê Minh Khuê rất thành công khi miêu tả diễn biến tâm trạng và hành động của nhân vật Phương Định trong một lần phá bom.

Coi câu văn trên là câu chủ đề, em hãy viết một đoạn văn theo phép lập luận tổng – phân – hợp khoảng 12 câu phân tích diễn biến tâm trạng và hành động của nhân vật Phương Định trong lần phá bom đó. Trong đoạn văn có sử dụng một lời dẫn trực tiếp và một câu phủ định (gạch chân, chú thích). 2,25

Hết 0,25 1,25
Phần I: 4,5 điểm. Câu 1: 1 điểm; Câu 2: 1 điểm; Câu 3: 0,5 điểm; câu 4: 2 điểm
Phần II: 5,5 điểm. Câu 1: 1 điểm; Câu 2: 0,5 điểm; Câu 3: 1 điểm; Câu 4: 3 điểm

u 1 (3.0 điểm)

c đoạn thơ sau và trả lời các câu hỏi:

Khi bờ tre ríu rít tiếng chim kêu
Khi mặt nước chấp chờn con cá nhảy
Bạn bè tôi tụm năm tụm bảy
Bầy chim non bơi lội trên sông
Tôi giơ tay ôm nước vào lòng,
Sông mở nước ôm tôi vào dạ.
Chúng tôi lớn lên mỗi người mỗi ngã:
Kẻ sớm khuya chài lưới bên sông,
Kẻ cuốc cày mưa nắng ngoài đồng,
Tôi cầm súng xa nhà đi kháng chiến,
Nhưng lòng tôi như mưa nguồn gió biển,
Vẫn trở về lưu luyến bên sông.

(Tế Hanh, Nhớ con sông quê hương, Thơ Tế Hanh,

NXB Văn học, 2008, tr.58-59)

- a. Đoạn thơ được viết theo thể thơ nào? Phương thức biểu đạt chính là gì?
b. Tìm các từ láy có trong bốn dòng đầu của đoạn thơ trên.
c. Chỉ ra và nêu tác dụng của biện pháp tu từ được sử dụng trong hai dòng thơ sau:

Nhưng lòng tôi như mưa nguồn gió biển,
Vẫn trở về lưu luyến bên sông.

- d. Đoạn thơ gợi cho em suy nghĩ gì về ý nghĩa của những kỉ niệm tuổi thơ đối với cuộc sống của mỗi con người? (Trình bày ngắn gọn từ 3 đến 5 câu).

Câu 2 (2.0 điểm)

Viết đoạn văn (khoảng 200 chữ) với chủ đề: Trách nhiệm của mỗi người với quê hương.

Câu 3 (5.0 điểm)

Suy nghĩ của em về bi kịch của nhân vật Vũ Nương trong tác phẩm Chuyện người con gái Nam Xương của Nguyễn Dữ.

Hết

Thí sinh không sử dụng tài liệu. Cán bộ coi thi không giải thích gì thêm.

ọ và tên thí sinh..... Số báo danh:.....

in bộ coi thi số 1 (Họ tên và ký).....

in bộ coi thi số 2 (Họ tên và ký).....

Phần I (5.0 điểm)

Đọc khổ thơ sau và trả lời các câu hỏi:

Trăng cứ tròn vành vạnh
kể chi người vô tình
ánh trăng im phăng phắc
đủ cho ta giết mình.

(Trích: *Ánh trăng*, Ngữ văn 9, tập 1, NXB Giáo dục Việt Nam, 2018, tr 156)

1. Chỉ ra và phân tích tác dụng của những biện pháp nghệ thuật được sử dụng trong hai dòng thơ sau:

"ánh trăng im phăng phắc
đủ cho ta giết mình".

2. Em hãy giải thích tại sao trong suốt bài thơ, tác giả dùng hình ảnh "vầng trăng", "trăng" nhưng đến hai dòng thơ cuối, tác giả lại dùng "ánh trăng"?

3. Viết đoạn văn nghị luận khoảng 12 câu theo cách lập luận quy nạp nêu cảm nhận của em về phút "giết mình" của nhân vật "ta" trong khổ thơ trên, trong đó có sử dụng phép nối và một câu có thành phần phụ chú (gạch chân dưới từ ngữ dùng làm phép nối và câu có thành phần phụ chú).

Phần II (5.0 điểm):

Trong tác phẩm *Lặng lẽ Sa Pa* của nhà văn Nguyễn Thành Long có đoạn:

"Anh hạ giọng, nửa tâm sự, nửa đọc lại một điều rõ ràng đã ngẫm nghĩ nhiều:

- Hồi chưa vào nghề, những đêm bầu trời đen kịt, nhìn kĩ mới thấy một ngôi sao xa, cháu cũng nghĩ ngay ngôi sao kia lẻ loi một mình. Bây giờ làm nghề này cháu không nghĩ như vậy nữa. Vả, khi ta làm việc, ta với công việc là đôi, sao gọi là một mình được? Huống chi việc của cháu gắn liền với việc của bao anh em, đồng chí dưới kia. Công việc của cháu gian khổ thế đấy, chứ cất nó đi, cháu buồn đến chết mất".

1. Đoạn văn trên là tâm sự của ai? Những tâm sự đó được nói trong hoàn cảnh nào?

2. Trong đoạn trích, nhân vật có nói "Công việc của cháu gian khổ thế đấy". Em hãy cho biết, trong tác phẩm, công việc của nhân vật gian khổ như thế nào?

3. Theo em, điều gì đã giúp nhân vật vượt lên những gian khổ đó để sống yêu đời hoàn thành nhiệm vụ?

4. Từ kiến thức về tác phẩm có đoạn văn trên kết hợp với những hiểu biết xã hội, viết một đoạn văn khoảng 2/3 trang giấy thi nêu suy nghĩ của em về lời tâm sự "khi ta làm việc, ta với công việc là đôi...".

..... Hết

Lưu ý: Cán bộ coi thi không giải thích gì thêm.

Họ và tên thí sinh:

Số báo danh: ...

	kiện thời tiết khắc nghiệt. Hơn nữa, đó là những việc đòi hỏi sự tỉ mỉ và độ chính xác cao.	
3 (1,25 điểm)	<p>Điều giúp anh thanh niên đã vượt lên những gian khổ đó để sống yêu đời hoàn thành nhiệm vụ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Anh là người yêu nghề, say mê công việc và ý thức sâu sắc về ý nghĩa công việc của mình; - Anh có lí tưởng sống đúng đắn, sống là cống hiến cuộc đời mình cho đất nước; - Anh có tinh thần lạc quan, luôn yêu đời và biết làm chủ cuộc sống của mình. 	<p>0,5</p> <p>0,5</p> <p>0,25</p>
4 (2,0 điểm)	<p>Đoạn văn cần đảm bảo những yêu cầu về:</p> <p>Nội dung:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giải thích: <p>Lời tâm sự “khi ta làm việc, ta với công việc là đôi” thể hiện suy nghĩ tích cực về công việc: công việc thực sự là một nguồn vui, một người bạn trong cuộc sống.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bàn luận được một số khía cạnh chính: <ul style="list-style-type: none"> + Đó là suy nghĩ đúng đắn vì trong cuộc sống, ai cũng phải làm việc, phải lao động để nuôi sống bản thân và góp phần xây dựng gia đình, xã hội; + Khi coi công việc là bạn, là nguồn vui thì công việc sẽ trở nên nhẹ nhàng và hiệu quả; + Khi làm việc là lúc ta tự rèn luyện các kĩ năng, do vậy công việc giúp ta hoàn thiện và phát triển bản thân; + Lời tâm sự của anh thanh niên gián tiếp phê phán những người coi công việc là gánh nặng, những người lười nhác... + ... - Bài học: <ul style="list-style-type: none"> + Hiểu được tầm quan trọng của lao động trong cuộc sống; + Bản thân mỗi người cần có thái độ yêu lao động, coi lao động là niềm vui, niềm hạnh phúc. - Hình thức: <p>Biết kết hợp các phương thức biểu đạt, diễn đạt rõ ý, độ dài theo qui định...</p> <p>Chú ý: Học sinh có thể có những ý khác nhưng phải hợp lý; Cần kết hợp trình bày các ý với một /một vài dẫn chứng phù hợp.</p>	<p>0,25</p> <p>1,0</p> <p>0,25</p> <p>0,5</p>

MÔN: NGŨ VĂN

Thời gian làm bài: 120 phút

Ngày kiểm tra: 28/3/2019

Phần I: (6,5 điểm)

Sông được lúc dềnh dàng
Chim bắt đầu vội vã
Có đám mây mùa hạ
Vắt nửa mình sang thu

(Sang thu - Hữu Thỉnh, Ngữ văn 9, tập 2)

1. Bài thơ trên được viết theo thể thơ nào? Cho biết năm sáng tác?
2. Tìm một từ láy khác được dùng trong bài thơ có nét nghĩa chung với từ láy *dềnh dàng* và cho biết nét nghĩa chung đó.
3. Chỉ ra và phân tích giá trị của biện pháp tu từ trong hai câu thơ "Có đám mây mùa hạ / Vắt nửa mình sang thu".
4. Viết đoạn văn theo cách quy nạp (khoảng 10-12 câu) phân tích khổ thơ trên để làm rõ những cảm nhận tinh tế của nhà thơ về tạo vật phút giao mùa, trong đoạn có sử dụng thành phần cảm thán và câu ghép (chỉ ra câu ghép và thành phần cảm thán đó).
5. Hình ảnh cánh chim và dòng sông rất quen thuộc trong thơ ca. Hãy chép lại khổ thơ có hình ảnh cánh chim và dòng sông trong bài thơ đã học. Cho biết tên tác giả và tên bài thơ.

Phần II: (3,5 điểm)

Tất cả trẻ em trên thế giới đều trong trắng, dễ bị tổn thương và còn phụ thuộc. Đồng thời, chúng hiểu biết, ham hoạt động và đầy ước vọng. Tuổi chúng phải được sống trong vui tươi, thanh bình, được chơi, được học và phát triển. Tương lai của chúng phải được hình thành trong sự hòa hợp và tương trợ. Chúng phải được trưởng thành khi được mở rộng tầm nhìn, thu nhận thêm những kinh nghiệm mới.

(Trích Tuyên bố thế giới về sự sống còn, quyền được bảo vệ và phát triển của trẻ em, Ngữ văn 9, tập 1)

1. Xét về mặt ngữ pháp, câu văn được in đậm thuộc loại câu gì?
2. Tìm hai phép liên kết câu được dùng trong đoạn văn trên.
3. Em hiểu đoạn văn diễn đạt ý gì?
4. Viết bài văn ngắn (khoảng 2/3 trang giấy thi) trình bày suy nghĩ về việc thực hiện quyền trẻ em ở nước ta hiện nay.

Hết

(Giám thị không giải thích gì thêm)

Họ tên: Số báo danh:

Phần I: 5.0 điểm

Đọc kĩ đoạn văn bản sau và thực hiện các yêu cầu bên dưới:

Những bản khoán ấy làm cho nhà hội họa không nhận xét được gì ở cô con gái ngồi trước mặt đằng kia. Những điều cô cùng nghe, cộng với những điều cô khám phá thấy trên hai trang sách hay đang đọc dở của người con trai làm cô bàng hoàng. Có phải cái ánh sáng trong quyển sách rọi sang, làm cho cô hiểu thêm cuộc sống một mình dũng cảm tuyệt đẹp của người thanh niên, về cái thế giới của những con người như anh mà anh kể và con đường cô đang đi tới? Có phải cái cảm giác bàng hoàng, đáng lẽ cô phải biết khi cô yêu, bây giờ cô mới biết, giúp cô đánh giá đúng hơn mối tình nhạt nhẽo mà cô đã bỏ và yên tâm hơn về quyết định của mình? Một ấn tượng hàm ơn khó tả dạt lên trong lòng cô gái. Không phải chỉ vì bó hoa rất to sẽ đi theo cô trong chuyến đi thứ nhất ra đời. Mà còn vì một bó hoa nào khác nữa, bó hoa của những háo hức và mơ mộng ngẫu nhiên anh cho thêm cô.

(Trích "**Lặng lẽ Sa Pa**", Nguyễn Thành Long, SGK Ngữ văn 9, tập 1, trang 187)

1. Em hãy giới thiệu về cuộc gặp gỡ giữa bác họa sĩ, cô gái trẻ và anh thanh niên trong truyện ngắn "**Lặng lẽ Sa Pa**" trong khoảng 8 đến 10 câu văn. (1.0 điểm) \wedge
2. Trong câu văn "Những bản khoán ấy làm cho nhà hội họa không nhận xét được gì ở cô con gái ngồi trước mặt đằng kia", từ "bản khoán" vốn thuộc từ loại nào và trong trường hợp này nó được dùng như từ loại nào? (0.5 điểm) \odot, \vee
3. Em hiểu như thế nào về hình ảnh " một bó hoa nào khác nữa" trong suy nghĩ của cô gái trẻ? Tác giả đã sử dụng biện pháp tu từ nào trong cách diễn đạt đó? (1.0 điểm) \odot, \vee
4. Em hãy viết một đoạn văn diễn dịch khoảng 12 câu nêu cảm nhận của em về cuộc sống một mình dũng cảm tuyệt đẹp của người thanh niên, về cái thế giới của những con người như anh mà anh kể. Trong đoạn văn có sử dụng một lời dẫn trực tiếp và một câu hỏi tu từ. (2.5 điểm)

Phần II: 5.0 điểm

1. Ghi lại chính xác những câu thơ có chứa từ "mùa xuân" trong bài thơ "**Mùa xuân nho nhỏ**" của nhà thơ Thanh Hải và cho biết trong những câu thơ đó từ mùa xuân nào được dùng với nghĩa gốc, từ mùa xuân nào được dùng với nghĩa chuyển. Giải thích rõ vì sao có thể xác định như vậy. (1.5 điểm)
2. Nêu hoàn cảnh ra đời của bài thơ. (0.5 điểm) \odot, \vee
3. Từ ước nguyện dâng hiến của tác giả trong bài thơ "**Mùa xuân nho nhỏ**", em hãy viết một đoạn văn khoảng 15 câu bày tỏ suy nghĩ của mình về vẻ đẹp của những con người bình dị đang lặng lẽ cống hiến cho đất nước, quê hương trong cuộc sống hôm nay. (2.5 điểm)
4. Kể tên hai tác phẩm viết về mùa xuân em đã học trong chương trình Ngữ văn THCS và ghi rõ tác giả (không kể bài thơ "**Mùa xuân nho nhỏ**") (0.5 điểm)

Phần I. (4,0 điểm)

Cho đoạn trích:

"Bước vào thế kỉ mới, nước ta sẽ hội nhập ngày càng sâu vào nền kinh tế thế giới. Bản tính thích ứng nhanh sẽ giúp dân ta tận dụng những cơ hội, ứng phó với thách thức do tiến trình hội nhập đem lại. Nhưng thái độ kì thị đối với sự kinh doanh, thói quen ảnh hưởng sự bao cấp, nếp nghĩ sùng ngoại hoặc bài ngoại quá mức đều sẽ cản trở sự phát triển của đất nước. Thói quen ở không ít người thích tỏ ra "khôn vặt", "bóc ngăn cản dãi", không coi trọng chữ "tín" sẽ gây tác hại khôn lường trong quá trình kinh doanh và hội nhập."

(Ngữ văn 9, tập hai, NXB Giáo dục)

Câu 1. Đoạn trích trên nằm trong văn bản nào, của ai? Xác định phương thức biểu đạt chính của văn bản này?

Câu 2. Tìm một thành ngữ trong đoạn trích trên? Tác giả đã sử dụng thành ngữ đó để nói đến điểm yếu nào của người Việt?

Câu 3. Ở đoạn trích trên, tác giả chỉ ra một thói quen xấu của không ít người Việt là không coi trọng chữ "tín". Trong cuộc sống, thói quen này có thể khắc phục khi chúng ta biết giữ lời hứa. Từ đó, bằng một đoạn văn nghị luận khoảng 2/3 trang giấy thi, hãy nêu suy nghĩ của em về việc giữ lời hứa với mọi người xung quanh.

Phần II. (6,0 điểm)

Hình ảnh đất nước là cảm hứng bất tận trong thơ ca. Viết về đất nước nhà thơ Nguyễn Khoa Điềm đã có những câu thơ giàu cảm xúc, gợi suy ngẫm sâu xa:

"...Em ơi Đất Nước là máu xương của mình

Phải biết gắn bó san sẻ

Phải biết hóa thân cho dáng hình xứ sở

Làm nên đất nước muôn đời."

(Đất nước – Nguyễn Khoa Điềm)

Trong một bài thơ em vừa học của chương trình học kì 2 có những khổ thơ cũng gợi những cảm xúc về mùa xuân đất nước. Em hãy:

Câu 1. Chép thuộc những câu thơ trong những khổ thơ có nội dung nêu trên. Nêu hoàn cảnh sáng tác. (0,75 phút 19,17 - 0,25) / Đ: 0,25 đ.

Câu 2. Chỉ ra và phân tích tác dụng của hình ảnh vừa có nghĩa thực vừa có nghĩa ẩn dụ giàu sức gợi trong những khổ thơ em vừa chép thể hiện sự cảm nhận tinh tế của tác giả về hình ảnh của sức xuân đất nước (Đ: 0,75 đ "lời" → 0,125 đ) / phân tích 1 đ. Lời 1 → 0,5 đ (2)

Câu 3. Em hãy viết một đoạn văn theo cách lập luận diễn dịch (khoảng 12 câu) phân tích cảm xúc của nhà thơ được gợi ra từ những khổ thơ vừa chép. Đoạn văn sử dụng câu có thành phần khởi ngữ và câu nghi vấn không dùng để hỏi (gạch chân và chú thích).

Câu 4. Bài thơ có những khổ thơ em vừa chép được viết theo thể thơ nào? Kể tên ít nhất hai tác phẩm đã học có cùng thể thơ trên và ghi rõ tên tác giả.

Phần I (3 điểm)

... Trong khoảng vũ trụ, đất nào sao ấy, đều đã phân biệt rõ ràng, phương Nam, phương Bắc chia nhau mà cai trị. Người phương Bắc không phải nòi giống nước ta, bụng dạ ắt khác. Từ đời nhà Hán đến nay, chúng đã mấy phen cướp bóc nước ta, giết hại nhân dân, vơ vét của cải, người mình không thể chịu nổi, ai cũng muốn đuổi chúng đi. Đời Hán có Trưng Nữ Vương, đời Tống có Đinh Tiên Hoàng, Lê Đại Hành, đời Nguyễn có Trần Hưng Đạo, đời Minh có Lê Thái Tổ, các ngài không nỡ ngồi nhìn chúng làm điều tàn bạo, nên đã thuận lòng người, dấy nghĩa quân, đều chỉ đánh một trận là thắng và đuổi được chúng về phương Bắc ...

Câu 1. Đoạn văn trên trích trong tác phẩm nào? Tác giả?

Câu 2. Xác định và gọi tên thành phần biệt lập trong đoạn văn.

Câu 3. Đoạn văn là lời của nhân vật nào? Nói với ai? Nêu nhận xét của em về vẻ đẹp của nhân vật đó qua đoạn văn trích.

Câu 4. Nội dung của đoạn trích gợi cho em nhớ đến văn bản nào đã học trong chương trình Ngữ văn THCS? Ghi rõ tên tác giả của văn bản đó.

Phần II (7 điểm)

Câu 1 (2 điểm)



Hãy viết một đoạn văn dài khoảng 2/3 trang nguyên của tờ giấy thi trình bày suy nghĩ về điều gợi lên trong em khi xem hình ảnh trên.

Trong đoạn văn có sử dụng phép lập để liên kết câu.

(Gạch chân dưới các từ ngữ làm phép lập và chú thích rõ).

Câu 2 (5 điểm)

Cảm nhận của em về hai đoạn thơ sau:

Tu / 1980

Mọc giữa dòng sông xanh

Một bông hoa tím biếc

Ơi con chim chiền chiện

Hót chi mà vang trời

Tiếng giọt long lanh rơi

Tôi đưa tay tôi hứng

Thời thơ ấu
đồng - xuân

(Trích "Mùa xuân nho nhỏ" - Thanh Hải)

Tu / 1981

Bỗng nhận ra hương ổi

Phả vào trong gió se

Sương chùng chình qua ngõ

Hình như thu đã về

hè - thu

(Trích "Sang thu" - Hữu Thỉnh)

..... Hết

Ghi chú:

- Cán bộ coi thi không giải thích gì thêm
- Học sinh không được sử dụng tài liệu

PHẦN I (6,0 điểm)

Không biết từ khi nào, mùa thu xuất hiện trong thơ ca với bao cảm xúc, để lại ấn tượng sâu đậm khiến lòng người băng khuâng, xao xuyến trước vẻ đẹp và sự biến đổi kỳ diệu của thiên nhiên. Trong tác phẩm của mình, một nhà thơ đã viết:

Bỗng nhận ra hương ổi

Phả vào trong gió se

Sương chùng chình qua ngõ

Hình như thu đã về.

1. Những câu thơ trên nằm trong tác phẩm nào? Nêu tên tác giả và hoàn cảnh sáng tác bài thơ.
2. Hãy chỉ ra, gọi tên thành phần biệt lập được sử dụng trong khổ thơ trên. Thành phần biệt lập ấy, cho em biết điều gì trong cảm xúc của nhà thơ?
3. Dựa vào khổ thơ trên, hãy viết một đoạn văn khoảng 12 câu theo cách lập luận diễn dịch để làm rõ những tín hiệu thu về và cảm xúc của nhà thơ, trong đó sử dụng phép nối để liên kết và câu có thành phần biệt lập cảm thán (gạch dưới những từ ngữ dùng làm phép nối và câu có thành phần biệt lập cảm thán).
4. Những hình ảnh của thiên nhiên luôn là sự lựa chọn của các thi nhân để gửi gắm cảm xúc của mình. Trong một văn bản ở chương trình Ngữ văn 9 cũng xuất hiện hình ảnh dòng sông và đàn chim. Đó là văn bản nào? Của ai?

PHẦN II (4,0 điểm)

Đọc đoạn trích sau đây và trả lời câu hỏi:

"Tết năm nay là sự chuyển tiếp giữa hai thế kỉ, và hơn thế nữa, là sự chuyển tiếp giữa hai thiên niên kỉ. Trong thời khắc như vậy, ai ai cũng nói tới việc chuẩn bị hành trang bước vào thế kỉ mới, thiên niên kỉ mới.

Trong những hành trang ấy, có lẽ sự chuẩn bị bản thân con người là quan trọng nhất. Từ cổ chí kim, bao giờ con người cũng là động lực phát triển của lịch sử. Trong thế kỉ tới mà ai ai cũng thừa nhận rằng nền kinh tế tri thức sẽ phát triển mạnh mẽ thì vai trò con người lại càng nổi trội..."

(Trích *Chuẩn bị hành trang vào thế kỉ mới*, Vũ Khoan, SGK Ngữ văn 9, tập 2, NXB Giáo dục)

1. Xác định phương thức biểu đạt chính của đoạn trích trên. Cho biết phần gạch chân trong câu văn: *"Trong thời khắc như vậy, ai ai cũng nói tới việc chuẩn bị hành trang bước vào thế kỉ mới, thiên niên kỉ mới,"* thuộc thành phần gì của câu?
2. Em hiểu từ *"hành trang"* trong nhan đề bài viết như thế nào? Bản thân em thấy mình cần phải chuẩn bị hành trang gì cho tương lai phía trước?
3. Cũng trong văn bản trên, tác giả Vũ Khoan có viết: *"Trong một 'thế giới mạng', ở đó hàng triệu người trên phạm vi toàn cầu gắn kết với nhau trong một mạng in-tơ-nét thì tính cộng đồng là một đòi hỏi không thể thiếu được"*.

Em hãy trình bày suy nghĩ (khoảng 2/3 trang giấy thi) về cái hay cũng như mặt trái của tính cộng đồng trên mạng in-tơ-nét ở nước ta hiện nay.

TRƯỜNG THPT THĂNG LONG KÌ THI THỬ TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 THPT ĐỢT I NĂM 2019
MÔN THI: NGỮ VĂN

Ngày thi: 24 tháng 02 năm 2019

Thời gian làm bài: 120 phút (không kể thời gian giao đề)

Phần I (6,0 điểm)

Để diễn tả sự gần bó, sẻ chia những gian lao, thiếu thốn của cuộc đời người lính, trong bài thơ “Đồng chí”, nhà thơ Chính Hữu đã viết:

“Anh với tôi biết từng cơn ớn lạnh”

1. Chép chính xác 6 câu tiếp đề hoàn thiện khổ thơ. (0,5 điểm)
2. Cấu trúc các câu thơ và hình ảnh ở đoạn thơ vừa chép có điểm gì đặc biệt? Nêu hiệu quả của chúng trong việc thể hiện tình đồng chí giữa những người lính? (1,0 điểm)
3. Trong đoạn thơ em vừa chép trên có hình ảnh nụ cười. Hãy trích dẫn một câu thơ khác, (đã học trong chương trình Ngữ Văn 9) cũng miêu tả tiếng cười của những người lính và chỉ ra nét tương đồng của hai hình ảnh ấy. (1,0 điểm)
4. Viết đoạn văn tổng- phân – hợp, độ dài khoảng 12 câu, có sử dụng *lời dẫn trực tiếp* và *phép thế* (gạch chân từ ngữ dùng làm lời dẫn trực tiếp và phép thế), làm rõ những biểu hiện của tình đồng chí qua đoạn thơ trên. (3,5 điểm)

Phần II (4,0 điểm)

Lần đầu gặp gỡ anh thanh niên làm công tác khí tượng trên đỉnh Yên Sơn, ông họa sĩ già trong truyện ngắn “Lặng lẽ Sa Pa” của Nguyễn Thành Long đã có những cảm giác đặc biệt:

“Người con trai ấy đáng yêu thật, nhưng làm cho ông nhọc quá. Với những điều làm cho người ta suy nghĩ về anh. Và về những điều anh suy nghĩ trong cái vắng vẻ vơi vơi hai nghìn sáu trăm mét trên mặt biển, cuộn cuộn tuôn ra khi gặp người. Những điều suy nghĩ đúng đắn bao giờ cũng có những vang âm, khơi gợi bao điều suy nghĩ khác trong óc người khác, có sẵn mà chưa rõ hay chưa được đúng. Ví dụ như quan niệm về cái đất Sa Pa mà ông quyết định sẽ chỉ đến để nghỉ ngơi giai đoạn cuối trong đời, mà ông yêu nhưng vẫn còn tránh.”

(Trích SGK Ngữ Văn lớp 9- tập 1, NXB Giáo dục Việt Nam 2017)

1. Truyện được kể ở ngôi thứ ba, vậy theo em, vì sao tác giả lại đặt vào vai nhân vật ông họa sĩ? (1,0 điểm)
2. Điều gì ở nhân vật anh thanh niên khiến ông họa sĩ suy nghĩ và thay đổi quan niệm của mình về mảnh đất Sa Pa vốn có trong lòng ông? (1,0 điểm)
3. Từ vẻ đẹp trong quan niệm sống của anh thanh niên (truyện ngắn “Lặng lẽ Sa Pa”), kết hợp với những hiểu biết của bản thân, hãy bày tỏ suy nghĩ về quan niệm: *“Hạnh phúc là được cống hiến”*. (Trình bày trong khoảng 2/3 trang giấy thi.) (2,0 điểm)

.....Hết.....

ĐỀ THI THỬ VÀO LỚP 10

MÔN NGỮ VĂN 9

Thời gian làm bài: 90 phút (không kể thời gian chép đề)

Câu 1(1 điểm): Giải thích các thành ngữ sau và cho biết các thành ngữ đó liên quan đến phương châm hội thoại nào:

Ăn ốc nói mò.

Hứa hươu hứa vượn.

Nửa úp nửa mờ. *uốn nắn*

Ông nói gà bà nói vịt.

Câu 2(1 điểm): Hãy chuyển câu văn sau đây thành lời dẫn trực tiếp:

“ Chúng ta phải ghi nhớ công lao của các vị anh hùng dân tộc, vì các vị ấy là tiêu biểu của một dân tộc anh hùng” .

Câu 2(3 điểm): Xác định và phân tích tác dụng của biện pháp tu từ trong câu sau:

Mặt trời xuống biển như hòn lửa

Sóng đã cài then đêm sập cửa

Đoàn thuyền đánh cá lại ra khơi

Câu hát căng buồm cùng gió khơi.

(Đoàn thuyền đánh cá-Huy Cận)

Câu 3(5 điểm):

Tưởng tượng mình được gặp người chiến sĩ lái xe trong bài thơ “ Bài thơ về tiểu đội xe không kính” của Phạm Tiến Duật .Hãy kể lại cuộc gặp gỡ đó.

PHẦN I. ĐỌC – HIỂU VĂN BẢN (3,0 điểm)

Đọc văn bản sau và thực hiện các yêu cầu từ câu 1 đến câu 4:

Làm thế nào để hiểu được chính mình là câu hỏi lớn của nhiều người trẻ. Người không trẻ chưa hẳn đã hiểu chính mình, nhưng họ nhiều khi đã ngừng đặt câu hỏi.

Hiểu được bản thân là điều đầu tiên để phát triển, để từ đó làm việc mình thích và có một cuộc đời như mơ ước. Việc này không phải một sớm một chiều có thể xong được. Tôi chưa thấy ai một sáng thức dậy bỗng nhận ra rằng bây giờ mình đã hiểu mình là ai.

Mỗi người trong chúng ta là một cá thể khác biệt. Ai cũng có thể mạnh, sở trường. Điều quan trọng là mình hiểu được mình, biết được điểm mạnh, điểm yếu của mình, biết được mình thích gì, muốn gì, mình phù hợp với cái gì để rồi từ đó mài giũa bản thân theo nó.

Để bắt đầu tìm hiểu chính mình, điều cần làm là ngừng so sánh mình với người khác, ngừng suy nghĩ tiêu cực về bản thân, học cách lắng nghe và yêu thương chính mình.

Muốn khám phá bản thân, có thể dựa vào những cách từ bên ngoài và bên trong. Về bên ngoài, nếu hoàn toàn mù mờ về bản thân thì bạn có thể bắt đầu bằng những thứ cơ bản: các trải nghiệm tính cách...

Một cách khác để hiểu bản thân hơn là hỏi. Đặt ra những câu hỏi cho những người xung quanh mình, gia đình, bạn bè, đồng nghiệp thân thiết, người yêu...những người bạn nghĩ rằng họ hiểu bạn.

Cách tiếp theo để tìm hiểu bản thân là thay vì hỏi người bên ngoài thì tự hỏi chính mình. Dành thời gian yên tĩnh một mình để nhìn vào bên trong, hồi tưởng quá khứ, tìm hiểu những giá trị cốt lõi của bản thân mình.

(Trích Tuổi trẻ đáng giá bao nhiêu – Rosie Nguyễn, NXB Hội Nhà văn, 2016, tr.42)

Câu 1. Xác định phương thức biểu đạt chính của văn bản.

Câu 2. Theo tác giả, việc hiểu được bản thân là khó hay dễ? Điều đó có ý nghĩa quan trọng như thế nào?

Câu 3. Anh/chị hiểu như thế nào về ý kiến: *Mỗi người trong chúng ta là một cá thể khác biệt?*

Câu 4. Anh/chị có đồng tình với quan điểm sau của tác giả không: *Cách tiếp theo để tìm hiểu bản thân là thay vì hỏi người bên ngoài thì tự hỏi chính mình?* Vì sao?

PHẦN II. LÀM VĂN (7,0 điểm)

Câu 1. (2,0 điểm)

Từ nội dung văn bản phần Đọc – hiểu, anh/chị hãy viết một đoạn văn (khoảng 200 chữ) với chủ đề: *Giá trị của bản thân.*

Câu 2. (5,0 điểm)

Anh/chị hãy phân tích nhân vật An Dương Vương trong truyền thuyết *Truyện An Vương và Mị Châu – Trọng Thủy*, từ đó rút ra bài học giữ nước mà tác giả dân gian muốn gửi gắm.

HƯỚNG DẪN CHẤM KSCL LẦN 1 KHỐI 10

I. LƯU Ý CHUNG:

- Giám khảo cần nắm vững yêu cầu của hướng dẫn chấm để đánh giá tổng quát bài làm của thí sinh. Do đặc trưng của bộ môn Ngữ văn nên giám khảo cần chủ động, linh hoạt trong việc vận dụng đáp án và thang điểm để đánh giá chính xác giá trị của từng bài viết. Sử dụng nhiều mức điểm một cách hợp lý; khuyến khích những bài viết có cảm xúc và sáng tạo.
- Thí sinh có cách làm bài riêng nhưng đáp ứng được yêu cầu cơ bản, diễn đạt tốt, vẫn cho điểm tối đa.
- Điểm bài thi làm tròn đến 0,25 điểm.

II. ĐÁP ÁN

Phần	Câu	Nội dung	Điểm
I		ĐỌC HIỂU VĂN BẢN	3,0
	1	Phương thức biểu đạt chính: nghị luận.	0,5
	2	Theo tác giả, việc hiểu được bản thân là điều khó (không phải dễ); hiểu được bản thân để từ đó làm việc mình thích và có một cuộc đời như mơ ước.	0,5
	3	Hiểu ý kiến: Mỗi cá nhân trong đời sống có một ngoại hình riêng, một cá tính, tính cách độc lập; có những sở trường, sở đoản... khác nhau.	1,0
	4	Nêu rõ quan điểm đồng tình hoặc không đồng tình; lí giải hợp lí, thuyết phục. Có thể tham khảo cách lí giải sau: - Quan điểm đồng tình vì: Mình phải là người hiểu bản thân mình rõ nhất khi lắng nghe chính mình một cách trung thực. Hỏi ý kiến những người xung quanh chỉ là một kênh tham khảo. - Quan điểm không đồng tình vì: Thiếu tính khách quan, dễ né tránh hạn chế, nhược điểm của bản thân.	1,0
II		LÀM VĂN	7,0
	1	Viết đoạn văn về chủ đề: <i>Giá trị của bản thân</i>.	2,0
		a. Đảm bảo yêu cầu về hình thức đoạn văn.	0,25
		b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận: <i>Giá trị của bản thân</i> .	0,25
		c. Triển khai vấn đề nghị luận: Thí sinh lựa chọn các thao tác lập luận phù hợp để triển khai vấn đề nghị luận theo nhiều cách. Có thể tham khảo gợi ý sau: * Giải thích: – <i>Giá trị bản thân</i> là những nội lực riêng biệt của mỗi người về tố chất, trí tuệ, năng lực, kĩ năng... để đi đến thành công trong học tập	1,0

		và làm việc.	
		<p>*Bàn luận:</p> <ul style="list-style-type: none"> – Ý nghĩa của việc hiểu giá trị bản thân: + Biết được điểm mạnh điểm yếu, sở thích, xu hướng, năng lực của bản thân => tạo dựng dấu ấn của riêng mình. + Tự tin, tự chủ trong học tập và công việc, tạo được hứng khởi làm tiền đề của thành công. – Làm gì để tạo dựng được giá trị bản thân? + Quá trình miệt mài học tập rèn luyện sáng tạo. + Chăm chút, bồi đắp năng khiếu, sở trường. + Tự tin ứng dụng vào cuộc sống để tỏa sáng. – Phê phán, bác bỏ: + Khẳng định bản thân không phải là tự cao tự đại. + Giá trị con người không nằm ở vẻ bề ngoài, không nằm ở tiền bạc, địa vị. Giá trị của mỗi người được đo bằng năng lực, đạo đức, tri thức, nghị lực, lòng nhân hậu, đức hi sinh... <p>(HS phải lấy được dẫn chứng tiêu biểu để làm sáng tỏ vấn đề)</p>	
		<p>* Bài học nhận thức và hành động:</p> <ul style="list-style-type: none"> – Học tập, rèn luyện để tự khẳng định mình là mục tiêu tốt đẹp cần phấn đấu. – Tạo dựng một cuộc sống tôn trọng và phát huy đa sắc giá trị bản thân. 	
		d. Chính tả, dùng từ, đặt câu: Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ nghĩa, ngữ pháp tiếng Việt.	0,25
		e. Sáng tạo: Có cách diễn đạt mới mẻ, thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận.	0,25
	2	Anh/chị hãy phân tích nhân vật An Dương Vương trong truyền thuyết <i>Truyện An Dương Vương và Mị Châu – Trọng Thủy</i>, từ đó rút ra bài học giữ nước mà tác giả dân gian muốn gửi gắm.	5,0
		a. Đảm bảo cấu trúc bài nghị luận văn học: Trình bày đầy đủ các phần Mở bài, Thân bài, Kết luận. Phần <i>Mở bài</i> biết dẫn dắt hợp lý và nêu được vấn đề; phần <i>Thân bài</i> biết tổ chức thành nhiều đoạn văn liên kết chặt chẽ với nhau cùng làm sáng tỏ vấn đề; phần <i>Kết bài</i> khái quát được vấn đề và thể hiện được ấn tượng, cảm xúc sâu đậm của cá nhân.	0,25
		b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận: Phân tích nhân vật An Dương Vương trong truyền thuyết <i>Truyện An Dương Vương và Mị Châu – Trọng Thủy</i>, từ đó rút ra bài học giữ nước mà tác giả dân gian muốn gửi gắm.	0,25
		c. Triển khai vấn đề cần nghị luận thành các luận điểm phù hợp. Các	

	<p>luận điểm được triển khai theo trình tự hợp lý, có sự liên kết chặt chẽ; sử dụng tốt các thao tác lập luận để triển khai các luận điểm; biết kết hợp giữa nêu lý lẽ và đưa dẫn chứng.</p> <p>Có thể trình bày theo định hướng sau:</p>	
	<p>c.1. Giới thiệu: truyền thuyết “Truyện An Dương Vương và Mị Châu – Trọng Thủy”, nhân vật An Dương Vương.</p>	0,5
	<p>c.2. Phân tích nhân vật An Dương Vương:</p> <p>*An Dương Vương trong sự nghiệp giữ nước:</p> <p>- Xây thành:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Thành đắp tới đâu lở tới đó. + Lập đàn trai giới, cầu đảo bách thần. + Lắng nghe cụ già, mời sứ Thanh Giang giúp đỡ. <p>=> có lòng kiên trì quyết tâm, có ý thức đề cao cảnh giác.</p> <p>- Chế nỏ</p> <ul style="list-style-type: none"> + Nhà vua băn khoăn: “Nếu có giặc ngoài thì lấy gì mà chống” + Rùa Vàng cho vuốt làm lẫy nỏ. <p>=> được giúp đỡ vì có ý thức trách nhiệm trong việc bảo vệ đất nước.</p> <p>- Bảo vệ đất nước: đánh tan quân xâm lược Triệu Đà.</p> <p>- An Dương Vương chiến thắng quân xâm lược do:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Có thành ốc kiên cố. + Có nỏ thần kì diệu trăm phát trăm trúng. + Đặc biệt là có tinh thần cảnh giác cao độ, ý thức trách nhiệm cao với đất nước. <p>➔ <i>An Dương Vương là vị vua tài trí, anh minh, sáng suốt, có trách nhiệm, tinh thần cảnh giác cao, quyết tâm sẵn sàng đánh giặc giữ nước, được thần linh và nhân dân ủng hộ.</i></p> <p>* An Dương Vương và bi kịch nước mất nhà tan:</p> <p>- Nguyên nhân:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Nhận lời cầu hòa, cầu hôn, cho Trọng Thủy ở rể mà không đề phòng, giám sát. + Lơ là trong việc phòng thủ. + Chủ quan khinh địch, quá ý lại vào vũ khí. <p>➔ <i>Mơ hồ về bản chất ngoan cố và âm mưu thâm độc của kẻ thù, mất cảnh giác trầm trọng, tạo cơ hội cho kẻ thù vào sâu lãnh thổ.</i></p> <p>- Hậu quả: Đất nước rơi vào tay giặc.</p> <p>- Hành động của vua:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Phải cùng con gái chạy về phương Nam. + Cầu cứu sứ Thanh Giang và biết kẻ ngồi sau lưng chính là giặc. + Chém đầu Mị Châu: thể hiện sự dứt khoát, quyết liệt, đặt nghĩa nước trên tình nhà. + Cầm sừng tê giác theo Rùa Vàng xuống biển=> sự bất tử của An Dương Vương. 	2,75

	<p>- Ý nghĩa của những hư cấu nghệ thuật: Thể hiện lòng kính trọng của nhân dân đối với thái độ dũng cảm, kiên quyết đặt nghĩa nước (cái chung) lên trên tình nhà (cái riêng) của An Dương Vương.</p>	
	<p>* Nghệ thuật xây dựng nhân vật:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kết cấu chặt chẽ đến hoàn mĩ. - Cốt truyện li kì, hấp dẫn. - Kết hợp nhuần nhuyễn giữa yếu tố lịch sử và yếu tố kì ảo... 	0,25
	<p>c.3. Bài học giữ nước mà tác giả dân gian muốn gửi gắm: Luôn đề cao tinh thần cảnh giác với kẻ thù, xử lí đúng đắn mối quan hệ giữa riêng với chung, giữa nhà với nước, giữa cá nhân và cộng đồng.</p>	0,5
	<p><i>d. Sáng tạo:</i> Có nhiều cách diễn đạt độc đáo và sáng tạo (viết câu, sử dụng từ ngữ, hình ảnh và các yếu tố biểu cảm,...) ; văn viết giàu cảm xúc; thể hiện khả năng cảm thụ văn học tốt; có liên hệ so sánh trong quá trình phân tích, có quan điểm và thái độ riêng sâu sắc nhưng không trái với chuẩn mực đạo đức và pháp luật.</p>	0,25
	<p><i>e. Chính tả, dùng từ, đặt câu</i> Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ nghĩa, ngữ pháp tiếng Việt.</p>	0,25
	TỔNG ĐIỂM: 10,0	

ĐỀ CHÍNH THỨC

Môn: Ngữ văn
Thời gian: 120 phút
Ngày thi: 26/4/2018

Phần I (4 điểm). Đọc đoạn trích sau và trả lời câu hỏi:

"Chúng ta đến đây để cố gắng chống lại việc đó, đem tiếng nói của chúng ta thum thum vào hàn đông ca của những người đòi hỏi một thế giới không có vũ khí và một cuộc sống hòa bình, công bằng. Nhưng dù cho tai họa có xảy ra thì sự có mặt của chúng ta ở đây cũng không phải là vô ích."

(G.G. Macket – Trích "Đấu tranh cho một thế giới hòa bình")

1. "Chúng ta đến đây để cố gắng chống lại việc đó" – "Việc đó" mà tác giả đề cập đến trong đoạn trích trên là việc gì?
2. Vì sao tác giả khẳng định "dù cho tai họa có xảy ra thì sự có mặt của chúng ta ở đây cũng không phải là vô ích"?
3. Một cuộc sống hòa bình luôn là niềm mơ ước của tất cả mọi người. Bàn về vấn đề này, có ý kiến cho rằng: "Hãy bắt đầu xây dựng một thế giới hòa bình bằng tình thương yêu và sự thấu hiểu".

Hãy viết bài văn khoảng 01 trang giấy thi nêu suy nghĩ của em về ý kiến trên.

Phần II. (6 điểm). Cho câu thơ sau trích trong bài thơ "Bếp lửa" của Bằng Việt:

Ôi kì lạ và thiêng liêng – bếp lửa!

(Trích Sách giáo khoa Ngữ văn 9, tập 1)

1. Nêu hoàn cảnh sáng tác bài thơ "Bếp lửa".
2. Xét về mục đích nói, câu thơ trên thuộc kiểu câu gì?
3. Có ý kiến cho rằng: "Chỉ với tám dòng thơ trong bài thơ "Bếp lửa", tác giả Bằng Việt đã thể hiện những suy ngẫm sâu sắc của mình về hình ảnh bà và bếp lửa."
a. Chép chính xác bảy câu thơ trước của câu thơ trên để hoàn thiện khổ được nhắc tới trong nhận định trên.
b. Hãy viết đoạn văn diễn dịch khoảng 15 câu phân tích khổ thơ em vừa chép để làm sáng tỏ nhận định trên. Trong đoạn văn có sử dụng thành phần khởi ngữ và phép lặp để liên kết (gạch dưới thành phần khởi ngữ và từ ngữ dùng làm phép lặp).
4. Bài thơ "Bếp lửa" của Bằng Việt đã gợi nhắc mỗi chúng ta về một đạo lý tốt đẹp của dân tộc. Hãy chép một câu tục ngữ thể hiện đạo lý đó.

Phần I. (5 điểm)

Trong tác phẩm "Lặng lẽ Sa Pa", nhà văn Nguyễn Thành Long viết:

"... Trong cái lặng im của Sa Pa, dưới những đỉnh thụt củ kiề của Sa Pa, Sa Pa mà chỉ nghe tên, người ta đã nghĩ đến chuyện nghỉ ngơi, có những con người làm việc và lo nghĩ như vậy cho đất nước ..."

(Theo Ngữ văn 9, Tập một, NXB Giáo dục Việt Nam, 2013)

1. Xác định và gọi tên thành phần biệt lập trong câu văn trên.
2. Câu văn là suy nghĩ của nhân vật nào? Cho biết vai trò của nhân vật đó trong tác phẩm?

3. "Những con người làm việc và lo nghĩ như vậy cho đất nước" được nói đến là ai? Nêu nhận xét của em về cách đặt tên các nhân vật trong truyện của tác giả. Vì sao nhà văn lại đặt tên nhân vật như vậy?

4. Trong tác phẩm, những con người ở Sa Pa đã thể hiện tình yêu nước bằng cách lặng lẽ "làm việc và lo nghĩ" cho đất nước. Theo em, trong xã hội hiện nay, thế hệ trẻ Việt Nam cần làm gì để phát huy truyền thống yêu nước?

Hãy trình bày suy nghĩ của em về vấn đề đó trong một đoạn văn theo cách diễn dịch dài khoảng 10 câu. Trong đoạn văn có sử dụng câu ghép và câu có thành phần cảm thán. (Gạch chân câu ghép, thành phần cảm thán và chú thích rõ)

Phần II. (5 điểm)

Nêu cảm nhận của em về vẻ đẹp của bài thơ "Sang thu" của Hữu Thỉnh:

Bỗng nhận ra hương ổi
Phả vào trong gió se
Sương chùng chình qua ngõ
Hình như thu đã về

Sông được lúc dềnh dàng
Chim bắt đầu vội vã
Có đám mây mùa hạ
Vắt nửa mình sang thu

Vẫn còn bao nhiêu nắng
Đã vơi dần cơn mưa
Sấm cũng bớt bất ngờ
Trên hàng cây đứng tuổi.

Hết

Ghi chú :

- Cán bộ coi thi không giải thích gì thêm.
- Học sinh không được sử dụng tài liệu.

Môn thi: Toán

Ngày thi: 12 tháng 5 năm 2018

(Thời gian làm bài 120 phút)

Bài I. (2 điểm):

Cho hai biểu thức $A = \frac{\sqrt{x}+1}{\sqrt{x}}$ và $B = \left(\frac{x+1}{x-\sqrt{x}} - \frac{2}{\sqrt{x}-1} \right) : \frac{x-1}{\sqrt{x}}$ với $x > 0, x \neq 1$.

- 1) Tính giá trị của biểu thức A tại $x = 49$.
- 2) Rút gọn biểu thức B;
- 3) Tìm các giá trị của x thỏa mãn: $A + B = 2$

Bài II. (2 điểm): Giải bài toán bằng cách lập phương trình hoặc hệ phương trình:

Hai bến sông A và B cách nhau 40 km. Cùng một lúc, một chiếc ca nô xuôi dòng từ A đến B và một chiếc bè cũng trôi từ A đến B với vận tốc 3 km/h. Sau khi đến B, ca nô quay về A ngay và gặp chiếc bè ở một địa điểm cách B là 32 km. Tính vận tốc của ca nô?

Bài III. (2 điểm):

- 1) Giải hệ phương trình:
$$\begin{cases} \frac{2}{|x-2|} + \frac{1}{y} = 2 \\ \frac{6}{|x-2|} - \frac{2}{y} = 1 \end{cases}$$

2) Cho hàm số $y = -x^2$ có đồ thị kí hiệu là (P) và hàm số $y = (m+1)x - \frac{1}{2}m - \frac{3}{4}$ có đồ thị kí hiệu là (d).

- a) Tìm m để (d) và (P) cắt nhau tại 2 điểm phân biệt?
- b) Tìm m để 2 giao điểm nói trên nằm ở hai nửa mặt phẳng đối nhau bờ Oy và thỏa mãn $x_1 = 4|x_2|$ (x_1, x_2 là hoành độ của các giao điểm nói trên).

Bài IV. (3,5 điểm):

Cho nửa đường tròn (O; R) đường kính AB. Trên nửa mặt phẳng bờ là đường thẳng AB chứa nửa đường tròn, kẻ tia Ax vuông góc với AB, trên đó lấy điểm C (C khác A). Kẻ tiếp tuyến CM tới đường tròn (M là tiếp điểm). Qua O kẻ đường thẳng vuông góc với OC cắt đường thẳng CM tại D.

- 1) Chứng minh tứ giác AOMC nội tiếp;
- 2) Chứng minh BD là tiếp tuyến của đường tròn (O);
- 3) OC cắt MA tại E, OD cắt MB tại F, kẻ MH vuông góc AB (H thuộc AB). Chứng minh: $HE^2 + HF^2$ có giá trị không đổi khi C chuyển động trên tia Ax.
- 4) Chứng minh ba đường thẳng BC, EF và MH đồng quy.

Bài V. (0.5 điểm): Giải phương trình $\sqrt{4x^2 - 2x + \frac{1}{4}} = 4x^3 - x^2 + 8x - 2$

---Hết---

(Cán bộ coi thi không giải thích gì thêm)

Họ và tên thí sinh: Số báo danh:

HƯỚNG DẪN CHẤM MÔN NGỮ VĂN- LỚP 9

I. PHẦN TRẮC NGHIỆM (2,0 điểm): Mỗi câu trả lời đúng được 0,5 điểm.

II.

Câu	1	2	3	4
Đáp án	C	D	A	D

II. PHẦN TỰ LUẬN (8,0 điểm)

Câu	Nội dung	Điểm
Câu 5: 3đ	a. Đoạn thơ trên được trích trong tác phẩm "Nói với con" của nhà thơ Y Phương.	0,25
	b. Nội dung chính của đoạn thơ: Lời người cha nói với con về cội nguồn sinh dưỡng của mỗi con người - đó là gia đình và quê hương.	0,5
	c. Câu thơ có cách biểu cảm trực tiếp: "Người đồng mình yêu lắm con ơi"	0,25
	d.- Biện pháp tu từ được sử dụng trong bốn câu thơ đầu: + Điệp từ "bước tới", điệp cấu trúc, hình ảnh đối cha- mẹ, "chân phải- chân trái" + Liệt kê "chân phải", "chân trái", "một bước", "hai bước", "tiếng nói", "tiếng cười" - Tác dụng: gợi không khí gia đình đầm ấm, hạnh phúc, đầy ắp niềm vui, đầy ắp tiếng nói cười. Ở đó, trong từng bước đi chập chững của con đều có sự dìu dắt, nâng đỡ của cha mẹ. Ẩn chứa trong đó là niềm hạnh phúc vô biên của cha mẹ. Bốn câu thơ nhấn mạnh cội nguồn đầu tiên sinh dưỡng mỗi con người chính là gia đình.	1,0
	e. Yêu cầu : - HS phải xác định và làm đúng kiểu bài nghị luận xã hội . Diễn đạt mạch lạc, không sai lỗi câu, chính tả. - Về nội dung: Phần thân bài cần phải đảm bảo những ý cơ bản sau: 1. Giải thích: Đoạn thơ là lời người cha nói với con về cội nguồn sinh dưỡng của mỗi con người. Đó là gia đình, dân tộc và quê hương. Từ ý nghĩa đó mỗi người cần có trách nhiệm với quê hương. Quê hương có thể hiểu khái quát là nơi ta sinh ra, lớn lên, có gia đình, kỉ niệm thời thơ ấu 2. Phân tích, bình luận đánh giá: - Quê hương là nơi nuôi dưỡng ta, cho ta cả về đời sống vật chất lẫn tâm hồn; là điều quý giá vô ngần mà mỗi con người không thể thiếu trên bước đường lớn khôn, trưởng thành. Mỗi con người đều gắn bó với quê hương, mang bản sắc, truyền thống, phong tục tập quán tốt đẹp của quê hương. Quê hương luôn bồi đắp cho con người những giá trị tinh thần cao quý: tình làng nghĩa xóm. tình yêu quê hương, gia đình sâu nặng... Quê hương luôn là điểm tựa vững vàng cho con người trong mọi hoàn cảnh, là nguồn cổ vũ, động viên, là đích hướng về của con người.(HS lấy dẫn chứng trong đời sống, trong văn học để chứng minh)	1,0

	<p>3. Liên hệ rút ra bài học:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tình cảm dành cho quê hương ở mỗi con người là tình cảm có tính chất tự nhiên, sâu nặng. Mỗi con người luôn phải có ý thức trách nhiệm, hành động đúng đắn trong việc xây dựng và bảo vệ quê hương: yêu gia đình luôn gắn liền với tình yêu đất nước, biết yêu quý, tôn trọng tất cả những gì thuộc về Tổ quốc, về quê hương; xây đắp, bảo vệ, phát huy những truyền thống tốt đẹp của quê hương; góp phần xây dựng phát triển đất nước cùng với việc bảo vệ quê hương trước mọi âm mưu của kẻ thù.... - Là HS, ngay từ bây giờ phải tu dưỡng đạo đức, tích lũy kiến thức để sau này góp một phần nhỏ của việc vào công cuộc dựng xây, và bảo vệ quê hương đất nước. - Cần có thái độ phê phán những người có hành động, suy nghĩ chưa tích cực đối với quê hương: chê quê hương nghèo khó, lạc hậu; không có ý thức xây dựng quê hương, thậm chí quay lưng, phản bội quê hương, xúi xẻo.... 	
Câu 6: 5đ	<p>* Về kĩ năng: Học sinh biết viết bài văn cảm nhận về nhân vật trong tác phẩm văn học có bố cục rõ ràng, diễn đạt trong sáng, không mắc lỗi chính tả, dùng từ, đặt câu.</p> <p>* Về kiến thức: Học sinh có thể trình bày bằng nhiều cách khác nhau nhưng cần nêu được những ý cơ bản sau:</p>	
	<p>a. Mở bài</p> <p>Giới thiệu tác giả, tác phẩm, nhân vật anh thanh niên hình ảnh tiêu biểu cho vẻ đẹp của con người lao động.</p>	0,25
	<p>b. Thân bài:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Truyện được viết năm 1970 sau chuyến đi thực tế ở Lào Cai của tác giả. Hình ảnh những con người lao động nơi Sa Pa lạnh lẽ đã được nhà văn hình ảnh hóa qua các nhân vật tiêu biểu là anh thanh niên. Anh được giới thiệu và miêu tả có vẻ ngoài hết sức bình dị như bao con người lao động khác mà ta có thể bắt gặp bất cứ nơi đâu: <i>chàng trai hai mươi bảy tuổi, dáng người nhỏ nhắn, nét mặt rạng rỡ</i>. Nhưng gặp anh, trò chuyện với anh ta thấy ở con người bình dị ấy là những vẻ đẹp rất đáng trân trọng. - Anh thanh niên là một chàng trai giàu ý chí, giàu nghị lực. Hoàn cảnh sống và làm việc “<i>một mình trên đỉnh Yên Sơn.... quanh năm làm bạn với mây mù, cỏ cây</i>, phải đối mặt với sự vắng vẻ, cô đơn. Mới đầu, anh “thèm người” tới mức phải lấy cây chắn ngang đường ô tô để được nghe tiếng người ! Về sau anh nghĩ: “Nếu đó chỉ là nỗi nhớ phồn hoa đô thị thì thật xoàng”. Suy nghĩ đó đã giúp anh vượt qua mọi khó khăn gian khổ trụ lại nơi đây sống và làm việc hết mình. 	<p>0,5</p> <p>1</p>
	<ul style="list-style-type: none"> - Anh thanh niên là một người có tinh thần trách nhiệm cao trong công việc, yêu nghề. Công việc của anh là: đo gió, đo mưa, đo nắng, tính mây, đo chấn động mặt đất, dựa vào công việc báo trước thời tiết hàng ngày, phục vụ sản xuất, phục vụ chiến đấu. Công việc của anh đòi hỏi 	1

	<p>sự tỉ mỉ, chính xác. Đặc biệt vào giờ “ốp” những lúc 1 giờ sáng anh phải vượt qua “ <i>cái im lặng, rét, mưa tuyết...gió như những nhát chổi lớn....lúc vào lại ko sao ngủ được... ”</i>.Dù không ai quản lí, kiểm tra nhưng mà anh vẫn dậy làm việc bằng tất cả tinh thần trách nhiệm. Anh suy nghĩ rất chín chắn “ <i>khi ta làm việc.... buồn đến chết mất.</i>” . Với anh công việc không chỉ là bận mà còn là niềm vui, niềm hạnh phúc, ý nghĩa của cuộc đời. Làm việc để phục vụ nhân dân, phục vụ đất nước, góp phần xây dựng, bảo vệ quê hương. “ <i>mình sinh ra làm gì? Mình...mà làm việc.</i>” Anh quan niệm về hạnh phúc cũng thật đơn giản đó là khi thấy việc làm của mình có ý nghĩa . Suy nghĩ , việc làm của anh cho thấy anh là người sống có lí tưởng, có hoài bão cao đẹp.</p>	
	<p>- Trong cách tổ chức cuộc sống , anh thanh niên là người luôn ngăn nắp, chủ động. “ <i>căn nhà ba gian..., . Anh còn biết tạo niềm vui trong cuộc sống: đọc sách để mở mang kiến thức, trồng hoa, nuôi gà để làm giàu thêm cuộc sống cả vật chất lẫn tâm hồn.</i></p>	0,5
	<p>- Với những người xung quanh anh luôn quan tâm, ân cần, chu đáo. Anh biểu vợ bác lái xe tam thất khi biết bác vừa ốm dậy, cời mở đón khách đến bất ngờ, tặng hoa cho cô kĩ sư, biểu ông họa sĩ, bác lái xe, cô kĩ sư trứng... trò chuyện, nói cả <i>những điều người ta chỉ nghĩ...</i>Đặc biệt khi ông họa sĩ vẽ anh, anh lại ngại ngùng và giới thiệu về các đồng nghiệp của mình với một niềm tự hào và cho rằng họ xứng đáng hơn anh. Ở anh ta thấy một thái độ sống, một phong cách sống hết sức chân thành và khiêm tốn đáng để cho ta học tập.</p>	1
	<p>* Đánh giá: Với nghệ thuật kể chuyện tự nhiên giản dị, giọng văn nhẹ nhàng trong sáng, đặc biệt nghệ thuật miêu tả nhân vật từ nhiều điểm nhìn, xây dựng nhân vật qua cái nhìn, cái cảm từ những nhân vật khác, nhà văn đã khắc họa vẻ đẹp của anh thanh niên giàu ý chí nghị lực, yêu nghề, lạc quan, sống có lí tưởng, luôn chủ động, khiêm tốn trong cuộc sống. Vẻ đẹp của anh thanh niên còn có sức lan tỏa, soi rọi các nhân vật khác . Nhân vật anh thanh niên trở thành hình ảnh tiêu biểu cho vẻ đẹp của những con người lao động đang ngày đêm thầm lặng hi sinh, cống hiến cho đất nước</p>	0,5
	<p>Khẳng định vẻ đẹp của nhân vật. Suy nghĩ của bản thân.</p>	0,25

Giám khảo cho điểm tối đa khi bài viết đảm bảo tốt hai yêu cầu về kiến thức và kĩ năng làm bài, cần trân trọng những bài viết sáng tạo, có chất văn.

Lưu ý: Điểm bài thi là tổng điểm các câu cộng lại, tính theo thang điểm 10, điểm lẻ làm tròn tính đến 0,5.

ĐỀ THI THỬ VÀO LỚP 10 THPT (lần 3)
Năm học 2017 - 2018

Môn thi: **NGŨ VĂN**

Ngày thi: 15 tháng 4 năm 2018

Thời gian làm bài: 120 phút

PHẦN I: (4 điểm)

Tất cả trẻ em trên thế giới đều trong trạng, dễ bị tổn thương và còn phụ thuộc. Đồng thời, chúng hiểu biết, ham hoạt động và đầy ước vọng. Tuổi chúng phải được sống trong vui tươi, thanh bình, được chơi, được học và phát triển. Tương lai của chúng phải được hình thành trong sự hoà hợp và tương trợ. Chúng phải được trưởng thành khi được mở rộng tầm nhìn, thu nhận thêm những kinh nghiệm mới.

(Trích Tuyên bố thế giới về sự sống còn, quyền được bảo vệ và phát triển của trẻ em – Sách Ngữ Văn 9, tập một, trang 32)

1. Đoạn văn trên được viết theo Phương thức biểu đạt nào và chứa đựng nội dung gì ?
2. Chỉ ra hai phép liên kết câu chính được dùng trong đoạn trích trên.
3. Xét về cấu tạo ngữ pháp, câu được gạch chân trong đoạn văn thuộc kiểu câu nào ?
4. Hãy viết đoạn văn khoảng 12 câu, theo cách Tổng – Phân – Hợp, trình bày suy nghĩ của em về việc bảo vệ, chăm sóc trẻ em ở nước ta hiện nay.

PHẦN II: (6 điểm)

1. Con ở miền Nam ra thăm lăng Bác
Chép chính xác bảy câu tiếp theo câu thơ trên để hoàn chỉnh đoạn thứ nhất của bài thơ *Viếng lăng Bác* (sách Ngữ Văn 9 tập hai):
2. Nêu hoàn cảnh nhà thơ sáng tác bài thơ *Viếng lăng Bác* .
3. Viết đoạn văn theo cách lập luận Tổng hợp, khoảng một trang giấy thi. Nội dung phân tích đoạn thơ được chép ở trên. Trong đoạn văn có câu phủ định để khẳng định và câu dùng khởi ngữ (gạch chân và chú thích)
- 4 Trong chương trình Ngữ Văn cấp THCS, em đã học một bài thơ viết về Bác Hồ Chí Minh. Đó là bài thơ nào, do ai sáng tác ?

ĐỀ THI THỬ

Phần I (4 điểm) : Đọc đoạn trích sau và trả lời các câu hỏi:

“Hằng ngày có vô số trẻ em trên thế giới bị phó mặc cho những hiểm họa làm kìm hãm sự tăng trưởng và phát triển của các cháu đó. Chúng phải chịu bao nhiêu nỗi bất hạnh do bị trở thành nạn nhân của chiến tranh và bạo lực, của nạn phân biệt chủng tộc, chế độ a-pác-thai, của sự xâm lược, chiếm đóng và thôn tính của nước ngoài. Có những cháu trở thành người tị nạn, sống tha hương do bị cưỡng bức phải từ bỏ gia đình, cội rễ. Có những cháu khác lại chịu cảnh tàn tật hoặc trở thành nạn nhân của sự lãng quên, ruồng bỏ, đối xử tàn nhẫn và bóc lột.

Mỗi ngày, có hàng triệu trẻ em phải chịu đựng những thảm họa của đói nghèo và khủng hoảng kinh tế, của nạn đói, tình trạng vô gia cư, dịch bệnh, mù chữ, môi trường xuống cấp...”

(Trích “Tuyên bố thế giới về sự sống còn, quyền được bảo vệ và phát triển của trẻ em” ,Ngũ văn 9, tập một, NXB Giáo dục)

1. Nội dung chính của đoạn trích trên là gì? Thái độ của tác giả thể hiện trong đoạn trích như thế nào?
2. Chỉ ra và phân tích hiệu quả nghệ thuật của biện pháp tu từ được sử dụng trong câu văn: “Chúng phải chịu bao nhiêu nỗi bất hạnh do bị trở thành nạn nhân của chiến tranh và bạo lực, của nạn phân biệt chủng tộc, chế độ a-pác-thai, của sự xâm lược, chiếm đóng và thôn tính của nước ngoài.”
3. Viết một đoạn văn ngắn (độ dài tối đa $\frac{1}{2}$ trang) theo kiểu diễn dịch, trình bày nhận thức, tình cảm của em sau khi đọc đoạn trích trên.

Phần II (6 điểm) : Đọc đoạn thơ sau và trả lời câu hỏi

“...Trăng cứ tròn vành vạnh
kể chi người vô tình
ánh trăng im phăng phắc
đủ cho ta giạt mình”

(“Ánh trăng” – Nguyễn Duy, Ngũ văn 9, tập I , NXB Giáo Dục, 2014)

1. Bài thơ “Ánh trăng” được sáng tác trong hoàn cảnh nào? Hoàn cảnh sáng tác ấy có ảnh hưởng thế nào đến chủ đề của bài thơ?
2. Ở phần trên của bài thơ, khi nói đến sự xuất hiện của vầng trăng, tác giả đã viết “vầng trăng tròn”; trong đoạn thơ này, một lần nữa nhà thơ lại viết “Trăng cứ tròn vành vạnh”. Theo em, việc lặp lại hình ảnh này có ý nghĩa gì?
3. Hãy viết một câu thơ cũng có hình ảnh “vầng trăng”, “ánh trăng” mà em biết (nêu rõ tên tác giả, tên tác phẩm)
4. Viết một đoạn văn ngắn (khoảng 12 dòng) theo cách tổng – phân – hợp, trình bày cảm nhận của em về những triết lí và suy ngẫm sâu sắc của nhà thơ Nguyễn Duy gửi gắm qua hình tượng vầng trăng. Trong đoạn có sử dụng một thành phần biệt lập (chỉ rõ)

ĐỀ THI THỬ

Phần I (4,0 điểm) :Đọc đoạn trích sau và trả lời các câu hỏi:

Bước vào thế kỉ mới, muốn "sánh vai với các cường quốc năm châu" thì chúng ta sẽ phải lấp đầy hành trang bằng những điểm mạnh, vứt bỏ những điểm yếu. Muốn vậy thì khâu đầu tiên có ý nghĩa quyết định là hãy làm cho lớp trẻ - những người chủ thực sự của đất nước trong thế kỉ tới - nhận ra điều đó, quen dần với những thói quen tốt đẹp ngay từ những việc nhỏ nhất.

(Trích “Chuẩn bị hành trang vào thế kỉ mới” – Vũ Khoan,Ngữ văn 9,tập 2,NXB Giáo dục)

1. Văn bản chứa đoạn trích trên được viết năm nào? Thời điểm lịch sử văn bản ra đời có ý nghĩa đặc biệt gì?
2. Về mặt cấu tạo ngữ pháp, câu: “Bước vào thế kỉ mới, muốn "sánh vai với các cường quốc năm châu" thì chúng ta sẽ phải lấp đầy hành trang bằng những điểm mạnh, vứt bỏ những điểm yếu” là câu đơn hay câu ghép? Hãy phân tích cấu tạo ngữ pháp của câu đó.
3. Em hãy viết một đoạn văn ngắn (độ dài $\frac{1}{2}$ trang) trình bày suy nghĩ về một “thói quen tốt” mà thế hệ trẻ Việt Nam cần rèn luyện để chuẩn bị hành trang bước vào thế kỉ mới.

Phần II: Đọc đoạn thơ sau và trả lời các câu hỏi:

Không có kính, rồi xe không có đèn

Không có mui xe, thùng xe có xước,

Xe vẫn chạy vì miền Nam phía trước:

Chỉ cần trong xe có một trái tim.

(Trích “Bài thơ về tiểu đội xe không kính” – Phạm Tiến Duật, Ngữ văn 9, tập một, NXB. Giáo dục)

1. Theo em, điều gì đã tạo nên sức mạnh tinh thần cho cả đoàn xe “vẫn chạy”, vẫn băng ra tiền tuyến mặc dù ở hiện tại và ở phía trước có nhiều khó khăn, gian khổ?
2. Em hãy chỉ ra và phân tích hiệu quả của một biện pháp tu từ được sử dụng trong đoạn thơ trên.
3. Viết một bài nghị luận ngắn (khoảng 300 từ) trình bày cảm nhận của em về hình ảnh những người lính lái xe được thể hiện trong đoạn thơ trên.

ĐỀ THI THỬ

Câu 1 (3,0 điểm) :Đọc đoạn trích sau và thực hiện các yêu cầu từ câu 1 đến câu 4:

“Lấy chủ đề về cuộc khủng hoảng di cư nghiêm trọng nhất tại châu Âu kể từ sau Thế chiến II, bộ phim tài liệu **Hành trình của sự sống và cái chết** thể hiện một cách chân thực nhất, cận cảnh nhất, khách quan nhất về cuộc sống của những người dân tị nạn ở Trung Đông. Song song với đó, theo chân những dòng người di cư, bộ phim còn giúp khán giả chứng kiến sự khốc liệt, tội ác tột cùng của chiến tranh.

Câu chuyện của **Hành trình của sự sống và cái chết** bắt đầu bằng giọng hát của những đứa trẻ tại một trại tị nạn gần biên giới Libăng và Syria - “Thiên đường, thiên đường, thiên đường. Quê hương em là thiên đường”. Hình ảnh những đứa trẻ vô tội bị đói, lạnh và bệnh tật dưới thời tiết 0 độ song vẫn hồn nhiên nở nụ cười được nhắc lại nhiều lần trong hơn 40 phút của bộ phim. Ở đó, mỗi đứa trẻ có một số phận, một hành trình gian nan khác nhau để đến với miền đất hứa nhưng điểm chung giữa chúng là khát vọng được sống trong bình yên, có đồ ăn và áo ấm. Những hình ảnh ấy có lẽ sẽ khiến nhiều người không thể quên, thậm chí bị ám ảnh.

Không chỉ khắc họa chân thực cuộc sống của những người di cư, bộ phim còn trả lời một phần câu hỏi - Tại sao những người tị nạn phải rời bỏ quê hương, để tìm đến cuộc sống khổ cực cùng tận và cả những cái chết oan uổng trên nẻo đường tìm về miền đất hứa?. Câu trả lời cho câu hỏi này chỉ đơn giản là bởi nỗi sợ hãi, ám ảnh với chiến tranh và IS, là mơ ước về một cuộc sống thoát khỏi những cơn ác mộng đến hàng đêm.

(Lời bình của phim tài liệu **“Hành trình của sự sống và cái chết”** - VTV đặc biệt).

1. Những thông tin người xem có thể thu thập được khi xem bộ phim tài liệu “Hành trình của sự sống và cái chết” (VTV đặc biệt).
2. Phương thức biểu đạt chính của đoạn trích?
3. Trong đoạn (2), người viết đã sử dụng các phép liên kết nào? Tác dụng của các phép liên kết ấy?
4. Câu hát của những đứa trẻ trong trại tị nạn “Thiên đường, thiên đường. Quê hương em là thiên đường” gợi cho em suy nghĩ gì? Trình bày trong khoảng 3-5 dòng?

Câu 2 (3,0 điểm):

Không có nỗi đau rút lá, sao làm nổi nhành mai.

Em hãy viết bài văn ngắn (khoảng 01 trang) trình bày suy nghĩ của em về câu nói trên.

Câu 3 (4,0 điểm):Trong bài thơ “Một khúc ca”, Tố Hữu viết:

Nếu là con chim, chiếc lá

Thì con chim phải hót, chiếc lá phải xanh

Lẽ nào vay mà không có trả

Sống là cho, đâu chỉ nhận riêng mình.

Em hiểu đoạn thơ trên như thế nào? Hãy phân tích khổ 4 và 5 trong bài thơ “Mùa xuân nho nhỏ” của Thanh Hải để thấy điểm gặp gỡ trong tư tưởng của hai nhà thơ.



Ngày thi 27-5-2016

Thời gian làm bài 120 phút.

(Đề thi gồm 01 trang)

PHẦN I (5 điểm). Dưới đây là đoạn trích trong tác phẩm “Làng” của Kim Lân:

Ông Hai vẫn trần trọc không sao ngủ được. Ông hét trở mình bên này lại trở mình bên kia, thở dài. Chợt ông lão lặng hẩn đi, chân tay nhũn rã, tưởng chừng như không cất lên được... Có tiếng nói léo xéo ở gian trên. Tiếng mụ chủ... Mụ nói cái gì vậy? Mụ nói cái gì mà láo xào thế? Trống ngực ông lão đập thình thịch. Ông lão nín thở, lắng tai nghe ra bên ngoài...

(Trích Ngữ văn 9, tập một, NXB Giáo dục Việt Nam)

1. Truyện ngắn *Làng* được sáng tác năm nào?
2. Đoạn trích trên thể hiện tâm trạng gì của ông Hai? Tâm trạng đó được nảy sinh trong hoàn cảnh nào?
3. Dựa vào đoạn văn trên kết hợp với những hiểu biết về truyện ngắn *Làng*, em hãy viết đoạn văn diễn dịch khoảng 10 – 12 câu trình bày suy nghĩ của em về nét mới trong tình cảm yêu làng của ông Hai. Trong đoạn văn có sử dụng phép lặp để liên kết và một câu phủ định dùng với ý khẳng định (gạch chân, ghi rõ chú thích).

PHẦN II (5 điểm).

1. Cho đoạn thơ:

*Giờ cháu đã đi xa. Có ngọn khói trăm tàu
Có lửa trăm nhà, niềm vui trăm ngả
Nhưng vẫn chẳng lúc nào quên nhắc nhở:
- Sớm mai này bà đã nhóm bếp lên chưa?*

(Bằng Việt, Bếp lửa)

- a) Chỉ ra công dụng của dấu hai chấm được đặt trong đoạn thơ trên?
- b) Xét về mục đích nói, câu cuối của đoạn thơ trên thuộc kiểu câu gì? Việc sử dụng kiểu câu đó khi kết thúc bài thơ có hàm ý gì?

2. Trong bài thơ “*Mây và sóng*” (R. Ta - go) kể rằng: Em bé được những người sống trên mây, những người sống trong sóng nước mời gọi “*hãy đến nơi tận cùng trái đất*”, “*hãy đến rìa biển cả*” để đắm mình với “*bình minh vàng*”, “*vàng trắng bạc*”, “*ngao du nơi này nơi nọ*”...

- a) Lời mời gọi đó thật hấp dẫn với bất kì đứa trẻ nào, vậy mà em bé trong bài thơ lại từ chối. Theo em vì sao em bé từ chối những điều đó?
- b) Kể tên một tác phẩm trong chương trình Ngữ văn THCS cùng viết về đề tài tình mẫu tử (ghi rõ tên tác giả).
- c) Tình yêu thương của cha mẹ dành cho con còn được thể hiện cả trong những lo âu, những lời nhắc nhở hằng ngày. Hãy viết một đoạn văn khoảng 2/3 trang giấy thi để gửi đến cha mẹ lời nhắn nhủ: *Xin cha mẹ hãy yên tâm và tin ở con!*

----- HẾT -----